

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN HOÀNG LINH

NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH
CÁC TỘI VỀ MA TÚY TẠI QUẬN GÒ VẤP,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ
TỘI PHẠM HỌC VÀ PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM

HÀ NỘI, năm 2018

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN HOÀNG LINH

**NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH
CÁC TỘI VỀ MA TÚY TẠI QUẬN GÒ VẤP,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm

Mã số: 8380105

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
PGS.TS. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA

HÀ NỘI, năm 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình khoa học nào khác. Các số liệu, trích dẫn được sử dụng trong luận văn đảm bảo tính chính xác, tin cậy và trung thực, có dẫn chiếu, tham chiếu đầy đủ nguồn theo quy định của một công trình khoa học. Tôi xin chịu trách nhiệm về nội dung công trình nghiên cứu của mình./.

Tác giả luận văn

NGUYỄN HOÀNG LINH

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH CÁC TỘI VỀ MA TÚY	8
1.1. Khái niệm, ý nghĩa của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy.....	8
1.2. Phân loại nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy.....	11
1.3. Cơ chế tác động của nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy	15
1.4. Mối liên hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy với tình hình các tội về ma túy, với nhân thân người phạm và với phòng ngừa tình hình các tội này.....	18
Tiểu kết Chương 1	20
Chương 2: THỰC TRẠNG NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH CÁC TỘI MA TÚY TẠI ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	22
2.1. Thực trạng nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.....	22
2.2. Thực trạng nguyên nhân và điều kiện cụ thể của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.....	24
2.3. Thực trạng làm sáng tỏ nguyên nhân và điều kiện của nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh của các chủ thể phòng ngừa	47
Tiểu kết Chương 2	50
Chương 3: DỰ BÁO VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA TRÊN CƠ SỞ NGHIÊN CỨU NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH CÁC TỘI VỀ MA TÚY TẠI QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	51
3.1. Dự báo nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội ma túy tại địa bán quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	51

3.2. Tăng cường nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh trong phòng, ngừa tội phạm.....	54
3.3. Các giải pháp khắc phục nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh trong phòng ngừa tình hình các tội về ma túy.....	58
Tiểu kết Chương 3	73
KẾT LUẬN	74
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BCA	: Bộ công an
BLHS	: Bộ luật hình sự
BLTTHS	: Bộ Luật tố tụng hình sự
BTP	: Bộ tư pháp
TAND	: Tòa án nhân dân
TANDTC	: Tòa án nhân dân tối cao
THTP	: Tình hình tội phạm
VKSNDTC	: Viện kiểm sát nhân dân tối cao

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

BẢNG 1.1: Thống kê số vụ án Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã xét xử từ 2015 – 2017.

Bảng 2.1: Hoàn cảnh gia đình của người vi phạm các tội về ma túy

Bảng 2.2: Cơ cấu về trình độ học vấn của người phạm các tội về ma túy

Bảng 2.3: Cơ cấu về giới tính, và nghề nghiệp của người phạm các tội về ma túy

Bảng 2.4: Cơ cấu về độ tuổi của người phạm các tội về ma túy

Bảng 2.5: Cơ cấu về tái phạm, tái phạm hiểm của người phạm các tội về ma túy

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Gò Vấp là quận nội thành nằm về phía Bắc của thành phố Hồ Chí Minh, là cửa ngõ ra vào trung tâm Thành phố, điểm giao nhau giữa các tuyến quốc lộ và gần xa lộ xuyên Á nên có một lượng khách rất lớn đến lưu trú, di chuyển trên địa bàn. So với các quận khác, Gò Vấp còn quỹ đất lớn, là quận có tốc độ đô thị hóa cao và đã có thời điểm không kiểm soát được. Quá trình đô thị hóa quá nhanh chóng đã làm cho Gò Vấp trở thành một trong ba quận có tốc độ tăng dân số cơ học cao nhất thành phố Hồ Chí Minh. Theo thống kê vào năm 2017 của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, dân số quận Gò Vấp là 634.146 người, là quận đông dân thứ 2 của thành phố, trong đó số dân nhập cư từ các tỉnh vào chiếm từ 34-36% dân số.

Những năm qua, chính quyền quận Gò Vấp đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách để phát triển kinh tế - xã hội như tập trung thu hút nguồn vốn đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, nâng cấp hệ thống giao thông, xây dựng các tiện ích xã hội phục vụ cho cộng đồng dân cư như nên đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện rất nhiều. Bên cạnh sự phát triển mạnh mẽ trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội thì tệ nạn xã hội, tình hình tội phạm cũng không ngừng gia tăng và diễn biến phức tạp, đặc biệt là vấn đề ma túy. Cùng với quá trình đô thị hóa thì sự phân hóa giàu nghèo ngày càng rõ rệt, nhiều vấn đề xã hội nảy sinh, vấn đề giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, các chính sách xã hội còn nhiều bất cập và nan giải. Đặc biệt là công tác giáo dục cảm hóa các đối tượng nghiện, sau cai nghiện còn buông lỏng, vấn đề giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tại địa phương, công tác quản lý thanh niên nhập cư hay người không có việc làm chỉ mang tính hình thức. Các cấp chính quyền chưa tạo được những sân chơi lành mạnh cho thanh niên địa phương và thanh niên nhập cư ... Do đó, mà tệ nạn nghiện ma túy, các tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng và trở thành vấn đề nan giải của địa phương. Hậu quả mà loại tội phạm này gây ra là vô cùng to lớn. Nó đã tác động tiêu cực đến xã hội, đã gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, kéo theo các hành vi tiêu cực và hành vi phạm pháp khác.

Như vậy, thực tế của những vấn đề nêu ở trên cho thấy một nhu cầu cấp thiết là phải ngăn chặn và loại trừ, tức là phòng ngừa được tình hình các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Và yêu cầu thực tế này không thể chỉ được giải quyết ở mức độ kinh nghiệm, mà phải được giải quyết căn bản, phải bằng con đường nghiên cứu trên cơ sở của khoa học chuyên ngành, tức là trên cơ sở chỉ dẫn của Tội phạm học. Theo đó, việc nghiên cứu phải bắt đầu từ mô tả, nhận diện cho được hiện trạng của tình hình các tội về ma túy, xác định đầy đủ hệ thống các yếu tố tiêu cực thuộc nguyên nhân và điều kiện của hiện tượng tiêu cực đó, trên cơ sở đã nhận thức được hai vấn đề then chốt này để thiết lập những biện pháp ngăn chặn tương ứng và loại trừ tội phạm này trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, tức là phòng ngừa có hiệu quả các tội phạm về ma túy

Với cách nhìn nhận đó và đặc biệt là góp phần thực hiện thiết thực trong kế hoạch đấu tranh với tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn, tác giả chọn đề tài “*Nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh*” để nghiên cứu một cách nghiêm túc, có hệ thống và toàn diện dưới góc độ tội phạm học.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

2.1. Tình hình nghiên cứu lý thuyết

Để có cơ sở lý luận cho việc thực hiện đề tài Luận văn, các công trình khoa học sau đây đã được tham khảo. Những công trình nghiên cứu đó không chỉ chứa đựng lý luận tội phạm học về các vấn đề cơ bản mà đề tài Luận văn phải giải quyết mà còn có những chỉ dẫn cho việc xác định phương pháp luận nghiên cứu đề tài, từ tổng quan cho đến chi tiết.

- Giáo trình “*Tội phạm học*” của GS.TS. Võ Khánh Vinh, NXB Công an nhân dân, tái bản năm 2011 và năm 2013;

- Sách “*Tội phạm học, Luật Hình sự, Luật Tổ tụng Hình sự Việt Nam*” NXB Chính trị quốc gia, 1994;

- Sách “*Tội phạm học Việt nam-Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*” của Viện;

- Sách “*Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*” của GS.TS. Nguyễn Xuân Yêm, NXB Công an nhân dân, 2001;
- Sách “*Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam*” của PGS.TS. Phạm Văn Tỉnh, Nxb. Công an nhân dân, 2007;
- Giáo trình “*Tội phạm học*” của Học viện Cảnh sát nhân dân, Nxb. Công an nhân dân, 2013;

Ngoài ra còn có các bài viết về nguyên nhân và điều kiện của tội phạm, về nhân thân người phạm tội, về phòng ngừa tội phạm được đăng tải trong những năm qua trên tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Tạp chí Cảnh sát nhân dân, Công an nhân dân, TAND và Tạp chí Viện Kiểm sát.

Các tác giả trong các công trình nghiên cứu trên đã đưa ra những vấn đề lý luận chung của Tội phạm học; đánh giá đúng thực tế và nhận diện các đặc điểm của tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện của tội phạm nói chung và của một số tội cụ thể, trên cơ sở đưa ra dự báo và góp phần cho việc hoạch định các chính sách hình sự, đề ra các giải pháp phòng, chống tội phạm. Các công trình nghiên cứu về nguyên nhân và điều kiện của tội phạm thường theo hai hướng phổ biến đó là các công trình lý luận như các Giáo trình tội phạm học, Tội phạm học Việt Nam một số vấn đề lý luận và thực tiễn, Một số vấn đề về tội phạm học Việt Nam. Những kết quả của các công trình nghiên cứu này là những tri thức, hiểu biết quan trọng mà tác giả có thể kế thừa trong quá trình nghiên cứu làm đề tài của mình.

2.2. Tình hình nghiên cứu thực tế

Các tội về ma túy xảy ra phổ biến trong xã hội và thường chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số tội phạm xảy ra hàng năm. Trong những năm qua, đã có một số công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến vấn đề các tội về ma túy đã được công bố như:

- Luận văn thạc sỹ luật học: “*Đấu tranh phòng, chống tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Cần Thơ*”, của tác giả Nguyễn Thúy Hằng (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2010;

- Đề tài khoa học cấp bộ: *“Hoạt động phòng, chống tội phạm ma túy tại các cơ sở kinh doanh nhạy cảm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh-Thực trạng và giải pháp”*, của tác giả Trần Dân, Trường Cao đẳng CSND II năm 2010.

- Luận văn thạc sỹ luật học: : *“Các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng, chống”*, của tác giả Đồng Thị Hiền (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2011;

- Luận văn thạc sỹ luật học: : *“Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”*, của tác giả Phạm Thị Thu Hà (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2012;

- Luận văn thạc sỹ luật học: *“Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn quận 4, thành phố Hồ Chí Minh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”*, của tác giả Nguyễn Duy Hoàng (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2013;

- Luận văn thạc sỹ luật học: *“Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”*, của tác giả Nguyễn Thị Quế (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2014;

- Luận văn thạc sỹ luật học: *“Nhân thân người phạm tội ma túy tại đại bàn quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh”*, của tác giả Mai Trần Cảnh, (Học viện khoa học xã hội thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) năm 2016;

Tuy nhiên các đề tài trên nghiên cứu ở nhiều địa phương khác nhau, đối tượng, phạm vi và thời gian khác nhau đều được tác giả tham khảo, xem xét. Cho đến nay chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại quận Gò Vấp, địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, việc nghiên cứu *“Nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh”*, từ đó đề ra giải pháp tăng

cường phòng ngừa tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp là rất cần thiết. Đây là đề tài mới và phù hợp với nhu cầu đấu tranh phòng ngừa các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp nói riêng và toàn Thành phố Hồ Chí Minh nói chung.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

- Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, luận văn kiến giải và đề xuất hệ thống các biện pháp mang tính đồng bộ và căn cơ để tăng cường phòng ngừa tình hình tội này ở địa phương.

- Nhiệm vụ của luận văn

Để đạt được mục đích nghiên cứu, Luận văn tập trung giải quyết những nhiệm vụ sau:

Một là, phân tích những vấn đề lý luận về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội phạm về ma túy.

Hai là, phân tích thực trạng tình hình các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp.

Ba là, phân tích thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2013 đến năm 2017. Dự báo nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bốn là, đề xuất các biện pháp tăng cường phòng ngừa tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phạm vi nghiên cứu

Về chuyên ngành, Luận văn được nghiên cứu dưới góc độ chuyên ngành tội phạm học và phòng ngừa tội phạm.

Về tội danh: Theo kết quả thống kê từ năm 2013 đến năm 2017, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử hơn 300 vụ án đối với hai tội mua bán trái phép chất ma

túy, tàng trữ trái phép chất ma túy và không xét xử đối với các loại tội phạm khác về ma túy. Vì vậy, Luận văn xác định nghiên cứu tập trung vào hai tội mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 249, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015

Về không gian và phạm vi nghiên cứu là tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về thời gian, Luận văn thu thập số liệu thống kê trong 05 năm từ năm 2013 đến năm 2017 và nghiên cứu 200 bản án hình sự sơ thẩm của TAND quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Đề tài luận văn được nghiên cứu dựa trên phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của Chủ nghĩa Mác - Lê nin.

Luận văn còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu đặc thù của tội phạm học, cụ thể:

- Phương pháp nghiên cứu lý luận, phân tích, so sánh, bình luận... được sử dụng để làm rõ những vấn đề lý luận chung về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy.

- Phương pháp nghiên cứu lý luận, phân tích, quy nạp, hệ thống, diễn dịch, thống kê, đối chiếu, suy luận logic, nghiên cứu bản án, điều tra xã hội học... được sử dụng để làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 đến 2017

- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm, phân tích, suy luận logic... được sử dụng để nhằm đưa ra kiến nghị việc hoàn thiện các giải pháp phòng ngừa tình hình các tội về ma túy từ góc độ nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm.

- Phương pháp thống kê: Xây dựng các biểu mẫu thống kê theo các tiêu chí, thu thập số liệu, đồng thời phân tích các biểu mẫu đã xây dựng.

- Phương pháp phân tích, tổng hợp: Trên cơ sở thông tin thu thập được tác giả tiến hành phân loại, so sánh đánh giá và sắp xếp có hệ thống nhằm phục vụ cho công tác nghiên cứu.

- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm: Thông qua nghiên cứu các bản án, chuyên đề, báo cáo tổng kết về tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp. Từ đó, tác giả rút ra các nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy. Qua đó, đề xuất các biện pháp phòng ngừa loại tội này có hiệu quả.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

- Ý nghĩa về mặt khoa học

Luận văn nghiên cứu hệ thống lý luận về nguyên nhân và điều kiện của THTP, áp dụng lý luận đó để khảo sát về thực tiễn nguyên nhân và điều kiện của THTP cụ thể trên một địa bàn thực tế. Kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần làm phong phú thêm lý luận về nguyên nhân và điều kiện của THTP, về sự áp dụng lý luận vào thực tiễn, là tài liệu tham khảo cho công tác giảng dạy và nghiên cứu tội phạm học.

- Ý nghĩa về mặt thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của luận văn có giá trị như một tài liệu hướng dẫn thực tế cho hoạt động phòng ngừa tội phạm nói chung và phòng ngừa tính hình các tội phạm về ma túy tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

Luận văn góp phần xây dựng các giải pháp, phòng ngừa có hiệu quả tình hình các tội về ma túy trên tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cũng như tại các địa phương khác có đặc điểm tương tự.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn được cơ cấu thành 03 chương gồm:

Chương 1: Những vấn đề lý luận về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy.

Chương 2: Thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Chương 3: Dự báo và giải pháp phòng ngừa trên cơ sở nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH CÁC TỘI VỀ MA TÚY

1.1. Khái niệm, ý nghĩa của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy

1.1.1. Khái niệm nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy

Trong tội phạm học, nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm là vấn đề vô cùng quan trọng, bởi mục đích cuối cùng của tội phạm học là góp phần làm giảm dần, từ đó dẫn đến triệt tiêu tội phạm xảy ra trong xã hội. Mà muốn giảm tội phạm, vấn đề quan trọng là phải phân tích làm rõ nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tội phạm và trên cơ sở đó xây dựng hệ thống biện pháp phòng ngừa nhằm làm hạn chế hoặc triệt tiêu các nguyên nhân và điều kiện này. Theo Đại từ điển tiếng Việt của tác giả Nguyễn Như Ý chủ biên xuất bản năm 1999, nguyên nhân được định nghĩa là: *“Điều gây ra kết quả hoặc làm xảy ra một sự vật, hiện tượng”* hay trong Từ điển tiếng Việt do tác giả Hoàng Phê chủ biên năm 2003, nguyên nhân được hiểu: *“Hiện tượng làm nảy sinh ra hiện tượng khác trong quan hệ với hiện tượng đó”*

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin thì nguyên nhân là phạm trù chỉ sự tác động qua lại giữa các mặt trong một sự vật, một hiện tượng hoặc giữa các sự vật, hiện tượng với nhau gây ra sự biến đổi nhất định gọi là kết quả. Các hiện tượng là nguyên nhân, trong những điều kiện nhất định sẽ làm phát sinh ra kết quả. Nguyên nhân có khả năng làm phát sinh kết quả nhưng điều kiện lại là chất xúc tác, thúc đẩy kết quả xảy ra nhanh hơn, thuận lợi hơn. Nguyên nhân và điều kiện không phải là một hiện tượng xã hội bất biến mà chúng luôn vận động, thay đổi và có thể chuyển hóa cho nhau.

Từ đó, ta có thể thấy rằng nguyên nhân là phạm trù chỉ sự tác động qua lại của các mặt trong một sự vật, một hiện tượng hoặc giữa các sự vật, hiện tượng với nhau gây ra sự biến đổi nhất định gọi là kết quả. Kết quả của mối quan hệ nhân quả này, xét dưới góc độ tội phạm học, chính là tình hình tội phạm. Như vậy, nguyên

nhân của tình hình tội phạm đó là sự tác động qua lại của các nhân tố đối lập, xung đột với nhau trên nhiều bình diện khác nhau của đời sống xã hội. Sự xung đột này là khách quan và tất yếu trong mọi sự vận động đi lên của đời sống xã hội.

Để nguyên nhân sinh ra một kết quả nào đó, như các tội về ma túy chẳng hạn, thì quá trình tác động phải diễn ra trong điều kiện nhất định. Có nghĩa là, điều kiện là những nhân tố không có khả năng trực tiếp làm phát sinh tình hình tội phạm, song nó tạo thuận lợi, hỗ trợ, thúc đẩy sự tác động làm phát sinh tình hình tội phạm. Điều kiện như một thứ “xúc tác” cần thiết để nguyên nhân nhanh chóng trở thành tình hình tội phạm trong xã hội.

Tình hình tội phạm là một hiện tượng xã hội mang tính tiêu cực nên nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm cũng là các hiện tượng xã hội tiêu cực. Theo GS.TS Võ Khánh Vinh: *“Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm được hiểu là hệ thống các hiện tượng xã hội tiêu cực trong hình thái kinh tế - xã hội tương ứng quyết định sự ra đời của tình hình tội phạm như là hậu quả của mình”* [44, tr. 86]. Các hiện tượng xã hội tiêu cực này xuất phát từ các lĩnh vực xã hội, kinh tế, chính trị, văn hóa tư tưởng, sự hạn chế trong tổ chức quản lý... đã làm phát sinh tình hình tội phạm tại một địa bàn và trong khoảng thời gian nhất định.

Như vậy, nguyên nhân của tình hình các tội về ma túy là những hiện tượng xã hội tiêu cực làm phát sinh, phát triển tình hình các tội về ma túy như là hậu quả tất yếu của mình. Điều kiện của tình hình các tội về ma túy là những hiện tượng xã hội tiêu cực, tự mình không sinh ra tình hình các tội về ma túy, mà là hỗ trợ, làm dễ dàng và tăng cường cho sự hình thành và hoạt động của các nguyên nhân.

Các nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tạo thành một hệ thống gồm nhiều bộ phận mà những bộ phận này là tổng thể các nguyên nhân và điều kiện các tội về ma túy cụ thể, do một con người cụ thể thực hiện.

Dù vẫn chưa có dự thống nhất về cơ chế tác động của các yếu tố được coi là nguyên nhân làm phát sinh một tội phạm cụ thể, nhưng hầu hết quan điểm của các nhà Tội phạm học đều cho rằng nguyên nhân làm phát sinh tội phạm cụ thể là do sự tác động qua lại của các nhân tố chủ quan nằm chính trong cá nhân con người cụ thể

và các nhân tố khách quan là các hiện tượng, quá trình xã hội. Chỉ một mình yếu tố chủ quan hay chỉ một mình yếu tố khách quan không tự nó làm phát sinh tội phạm. Theo quan điểm của GS.TS Võ Khánh Vinh, thì: “... *những điều kiện, những yếu tố của môi trường bên ngoài hay những quá trình tâm lý bên trong con người, dù ở mức độ bất lợi và xấu thế nào đi chăng nữa, tự nó đều không phải là nguyên nhân và điều kiện của hành vi phạm tội cụ thể mà phải là sự tương tác, kết hợp của hai loại yếu tố đó mới trở thành nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể*” [44, tr. 112-113].

Từ những điều khái quát trên, có thể hiểu *nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy là sự tác động qua lại giữa các yếu tố tiêu cực của môi trường sống với các yếu tố tâm-sinh lý tiêu cực thuộc về cá nhân con người, trong những tình huống, hoàn cảnh nhất định làm phát sinh tình hình các tội về ma túy.*

1.1.2. Ý nghĩa của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy

Tội phạm học với tư cách là một ngành khoa học chuyên nghiên cứu về tội phạm và người phạm tội cùng với những nguyên nhân và điều kiện của nó để đề ra biện pháp đấu tranh và phòng ngừa tội phạm. Do đó, việc nghiên cứu một cách sâu sắc, toàn diện nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy sẽ mang lại nhiều ý nghĩa quan trọng về lý luận và thực tế.

Ý nghĩa lý luận của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy

- Việc nghiên cứu làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy góp phần hoàn thiện hệ thống lý luận của nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm. Việc nghiên cứu tổng quát về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội các tội về ma túy nói chung và nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp nói riêng sẽ góp phần làm rõ thực trạng, cơ cấu, diễn biến của tình hình các tội về ma túy và xu hướng của tình hình tội phạm trong thời gian tới.

- Nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy góp phần cung cấp những thông tin hữu ích cho các ngành khoa học pháp lý khác sử dụng làm tài liệu để tiếp tục đi sâu nghiên cứu, xem xét đối tượng của mình, đồng thời là cơ sở áp dụng các biện pháp hữu hiệu trong thực tế đấu tranh phòng, chống các tội về ma túy.

- Nghiên cứu làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy còn nhằm làm rõ, phát hiện các sơ hở, thiếu sót trên các lĩnh vực với nhà nước là chủ thể quản lý để kịp thời khắc phục, bổ sung, chỉnh lý nhằm ngăn chặn và đưa ra các giải pháp phòng ngừa tối ưu với tình hình các tội về ma túy.

Ý nghĩa thực tế của việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy

- Trên cơ sở nghiên cứu làm rõ nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội về ma túy để các chủ thể phòng, chống tội phạm tiến hành soạn thảo, đề xuất các giải pháp nhằm tác động để làm mất đi nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội về ma túy, như các giải pháp về mặt chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội.

- Trong hoạt động phòng, chống các tội về ma túy, thì những kết quả nghiên cứu về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy giúp chúng ta có cơ sở áp dụng biện pháp phòng ngừa thích hợp đối với từng lĩnh vực.

1.2. Phân loại nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy

Hiện nay có nhiều cách tiếp cận khác nhau để xây dựng hệ thống nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm, vì đây là vấn đề rất đa dạng và luôn biến động theo sự vận động của thực tiễn. Theo GS.TS. Võ Khánh Vinh thì: “Trong tội phạm học, tùy thuộc vào nhiệm vụ của việc nghiên cứu người ta sử dụng việc phân chia các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm theo các cách khác nhau”. Như vậy, việc phân loại các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm không phải tuân theo những căn cứ cụ thể nhất định. Người nghiên cứu có thể đưa ra những tiêu chí, căn cứ khác nhau để phân loại các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm để đạt được kết quả nghiên cứu cao nhất.

Căn cứ phân loại nguyên nhân và tình hình tội phạm được nêu trong giáo trình Tội phạm học của Trường Đại học luật Hà Nội năm 1995 như: căn cứ vào cơ chế tác động; mức độ tác động; nội dung tác động và các dấu hiệu khách quan, chủ quan. Việc nghiên cứu nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm theo các cách phân loại này giúp chúng ta tiếp cận được vấn đề nghiên cứu một cách bao quát, đầy đủ, và sâu sắc nhất dựa trên những góc độ, phạm vi khác nhau của mối quan hệ giữa nguyên nhân, điều kiện với tình hình tội phạm.

Theo đó, nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội về ma túy có thể được phân chia thành các nhóm như sau:

Căn cứ vào cơ chế tác động

Căn cứ vào cơ chế tác động các ảnh hưởng và quá trình xã hội lên tình hình các tội về ma túy được phân chia thành nguyên nhân và điều kiện.

- Nguyên nhân là những ảnh hưởng quá trình xã hội trực tiếp tác động làm nảy sinh và tồn tại tình hình tội phạm về ma túy như kết quả mang tính quy luật. Chẳng hạn thói lười lao động, thích hưởng thụ của cá nhân được coi là những nguyên nhân cần xem xét khi nghiên cứu nguyên nhân của tình hình các tội về ma túy.

- Điều kiện tình hình các tội về ma túy là những ảnh hưởng quá trình xã hội tuy không làm nảy sinh mà chỉ tạo điều kiện, kích thích hoặc đảm bảo, để các nguyên nhân của tình hình tội phạm được vận động một cách nhanh chóng thuận lợi.

- Giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy có mối quan hệ hết sức chặt chẽ với nhau. Về bản chất, điều kiện không dẫn đến việc thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, nếu không có các điều kiện thuận lợi thì nguyên nhân cũng không thể thể hiện được bản chất của mình - không thể làm nảy sinh các tội về ma túy. Nguyên nhân và điều kiện luôn luôn tồn tại độc lập và đứng bên cạnh nhau như những tiền đề không thể thiếu được của các tội về ma túy.

Căn cứ vào mức độ tác động

- Nguyên nhân và điều kiện chung. Đây là nhóm nguyên nhân và điều kiện thể hiện mức độ khái quát cao nhất, có phạm vi tác động bao trùm lên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, nhiều loại đối tượng khác nhau và khả năng làm phát sinh nhiều nhóm tội và loại tội trong đó có các tội về ma túy. Ví dụ, sự tác động của quá trình toàn cầu hóa, mặt trái nền của nền kinh tế thị trường, sự yếu kém trong công tác quản lý nhà nước... là nguyên nhân và điều kiện của nhiều loại tội phạm khác nhau.

- Nguyên nhân và điều kiện của nhóm tội phạm. Những nguyên nhân và điều kiện nhóm này, chỉ phát sinh trong từng lĩnh vực của đời sống xã hội, chỉ tác động đến từng nhóm đối tượng mang tính đặc thù, vì vậy có khả năng làm phát sinh một nhóm loại tội phạm. Ví dụ, sự khủng hoảng, suy đồi về lối sống, tình trạng thất nghiệp cao... là những nguyên nhân dẫn đến các tội về ma túy.

- Nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể. Đây là nhóm nguyên nhân tác động một cách cụ thể đến từng cá nhân người phạm tội, là những tình huống, hoàn cảnh mang tính đặc thù gắn liền với điều kiện sống, với môi trường sinh hoạt của từng cá nhân cụ thể. Nhóm nguyên nhân và điều kiện này chỉ có khả năng làm phát sinh một tội phạm cụ thể. Ví dụ, cuộc sống gia đình không hạnh phúc, sự thiếu quan tâm của gia đình, cha mẹ đối với con cái, sự đua đòi thiếu nhận thức của giới trẻ, mong muốn thỏa mãn của đối tượng nghiện ma túy... thì dễ có hành vi phạm các tội về ma túy.

Căn cứ vào nội dung tác động

Căn cứ vào nội dung tác động, các nguyên nhân và điều kiện tình hình các tội về ma túy được chia thành:

- Nguyên nhân và điều kiện về chính trị xã hội. Nhóm nguyên nhân và điều kiện này phản ánh những mâu thuẫn về lợi ích chính trị của các giai cấp, các tầng lớp khác nhau, sự xung đột của các hệ tư tưởng, các loại học thuyết trong xã hội. Đây là nhóm nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh nhiều nhóm tội và loại tội

khác nhau nhưng chủ yếu là tội phạm về an ninh quốc gia, các tội xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

- Nguyên nhân và điều kiện trong lĩnh vực kinh tế xã hội. Là những hiện tượng quá trình xã hội mang nội dung kinh tế, phát sinh trong hoạt động sản xuất, phân phối và lưu thông, bao gồm cả việc đề ra và tổ chức thực hiện các chính sách nhằm phát triển kinh tế - xã hội. Nhóm nguyên nhân và điều kiện này có thể tác động đến nhiều nhóm tội và loại tội khác nhau trong đó có các tội về ma túy .

- Nguyên nhân và điều kiện trong lĩnh vực văn hóa xã hội. Đây là nhóm nguyên nhân và điều kiện bắt nguồn từ những xung đột, mâu thuẫn của những phong tục tập quán, sở thích, thị hiếu, trào lưu không phù hợp với chuẩn mực của xã hội hiện tại tạo ra những hiện tượng xã hội tiêu cực trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, triển khai thực hiện các chính sách, chương trình về văn hóa, giáo dục có thể tác động ảnh hưởng làm phát sinh phát sinh nhiều loại tội phạm như các tội xâm phạm chế độ hôn nhân gia đình, các tội xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm sở hữu và đặc biệt là các tội về ma túy.

- Nguyên nhân và điều kiện về tổ chức quản lý xã hội. Nhóm nguyên nhân và điều kiện này phát sinh từ những bất hợp lý, khuyết điểm, sai lầm, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước, quản lý xã hội, quản lý con người. Đó là những thủ tục hành chánh rườm rà, buông lỏng quản lý, đùn đẩy trách nhiệm, công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư chưa sâu sát... từ đó trở thành nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh nhiều loại tội phạm.

- Nguyên nhân và điều kiện thuộc về pháp luật và hoạt động phòng, chống tội phạm. Nhóm nguyên nhân và điều kiện này phát sinh từ những mâu thuẫn, xung đột trong hệ thống pháp luật, sự thiếu đồng bộ, những lỗ hổng, khoảng trống chưa được luật hóa trong đời sống xã hội, những hạn chế, thiếu sót của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Và đây có thể trở thành nguyên nhân và điều kiện của nhiều tội phạm khác nhau.

Căn cứ vào các dấu hiệu khách quan, chủ quan

Căn cứ vào bản chất của nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tình hình các tội về ma túy, có thể nguyên nhân, điều kiện của các tội phạm này thành hai nhóm:

- Nguyên nhân và điều kiện khách quan: là những hoàn cảnh không phụ thuộc vào ý chí và ý thức của con người phạm tội nhưng lại là cơ sở cho người phạm các tội về ma túy thực hiện hành vi của mình.

- Nguyên nhân và điều kiện chủ quan: là nguyên nhân và điều kiện xuất hiện và tác động phụ thuộc vào ý thức của con người phạm tội làm phát sinh hoặc thúc đẩy tình hình các tội về ma túy.

Tóm lại, có nhiều cách phân loại nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm nói chung và tình hình các tội về ma túy nói riêng. Mỗi cách phân loại đều có tác dụng nhất định đối với việc nghiên cứu một đề tài cụ thể nào đó. Để đạt được hiệu quả nghiên cứu cao nhất, người nghiên cứu phải lựa chọn, sử dụng một hoặc nhiều cách phân loại các nguyên nhân, điều kiện đó nếu cần thiết.

1.3. Cơ chế tác động của nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy

Như trên đã phân tích, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực mà trong sự tương tác lẫn nhau làm phát sinh tình hình tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực này có trong môi trường sống, nhân thân người phạm tội. Chính sự tác động qua lại giữa những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực đó là cơ sở cho việc xác định hệ thống các nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy. Và sự tác động đó được mô tả theo cơ chế sau:

Thứ nhất, cơ chế hình thành đặc điểm nhân cách tiêu cực ở cá nhân vốn bị tác động, ảnh hưởng bởi những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực trong sự tác động lẫn nhau và tác động với cá nhân đó. Trong tội phạm học, cá nhân này được

gọi là con người có “*tiềm năng*” phạm pháp hoặc phạm tội; cá nhân xấu về nhân cách, “*cá nhân có đặc điểm nhân cách lệch chuẩn*”.

Thứ hai, cơ chế hành vi phạm tội, cơ chế này phản ánh sự tác động qua lại giữa các cá nhân có đặc điểm nhân cách lệch chuẩn với tình huống phạm tội tồn tại bên ngoài cá nhân đó.

Cơ chế hành vi phạm tội cụ thể bao gồm ba khâu cơ bản:

- Quá trình hình thành tính động cơ của tội phạm: Bao gồm các nhu cầu cá nhân, các ý định, dự định, kế hoạch và lợi ích trong đó sự tác động lẫn nhau với hệ thống các định hướng giá trị của cá nhân sinh ra các động cơ của hành vi phạm tội.

- Việc kế hoạch hóa các hoạt động phạm tội: Là sự cụ thể hóa tính động cơ vào kế hoạch thực hiện hành vi phạm tội. Ở đây chủ thể xác định mục đích của mình, cũng như các biện pháp, địa điểm, thời gian thực hiện tội phạm và có các quyết định thích ứng.

- Việc trực tiếp thực hiện tội phạm: Trong cơ chế hành vi phạm tội, sự biến dạng trong quan điểm của cá nhân được hình thành do những ảnh hưởng của những nhân tố tiêu cực trong môi trường của hoạt động sống [42, tr. 111-117].

Tình hình các tội về ma túy là hiện tượng có tính chất cá nhân và xã hội. Do đó khi tìm hiểu nguyên nhân và điều kiện bắt nguồn từ phía xã hội và nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội, cần nghiên cứu sự tác động từ nguyên nhân và điều kiện từ môi trường sống dẫn đến sự hình thành nhân cách lệch lạc của cá nhân người phạm tội và nghiên cứu cả tình huống cụ thể bởi vì trong một số trường hợp, tình huống đóng vai trò như là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm.

Môi trường sống của mỗi cá nhân có ảnh hưởng rất lớn đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của mỗi người. Đặc biệt, khi sống trong một môi trường không lành mạnh, con người ta dễ bị tác động dẫn đến việc hình thành nhân cách lệch lạc của mỗi cá nhân. Tuy nhiên, nếu chỉ nghiên cứu nguyên nhân từ môi trường sống thì không đủ kết luận về nguyên nhân của tội phạm. Vì, để dẫn tới việc thực hiện một hành vi phạm tội, thường có rất nhiều nguyên nhân, bao gồm cả các

nguyên nhân chủ quan như các nguyên nhân về sinh học, tâm lý, xã hội – nghề nghiệp của người phạm tội hay các nguyên nhân khách quan từ môi trường sống.

Việc nghiên cứu tính độc lập của mỗi cá nhân đối với môi trường sống, cho thấy trên thực tế, có rất nhiều người sống trong môi trường, họ có thể có hoàn cảnh giống nhau hoặc tương tự như người phạm tội, nhưng không phải ai cũng trở thành người phạm tội. Hoặc là, ngay cả giữa những người phạm tội thì mức độ chịu sự tác động của môi trường dẫn đến việc thực hiện các tội phạm cũng khác nhau. Đó là do tính độc lập của mỗi cá nhân trong môi trường là khác nhau, tức là mặc dù cá nhân chịu sự tác động lớn từ môi trường sống, nhưng sự tiếp thu, chịu sự tác động từ môi trường sống đến cá nhân như thế nào lại là do từng cá nhân đó quyết định. Bởi vì, mỗi con người là một thực thể của xã hội, và mỗi cá nhân sống trong môi trường đó, không phải chỉ thụ động chịu sự tác động một phía từ môi trường mà cá nhân đó đang sống đến bản thân mình, mà cá nhân đó, còn có thể chủ động tiếp nhận và tác động trở lại đến môi trường, thậm chí là thay đổi môi trường mà mình đang sống ở mức độ nào đó.

Chính vì vậy, tuy cùng sống trong môi trường xấu, nhưng có cá nhân dễ dàng chịu sự tác động của môi trường xấu, tiếm nhiễm những thói hư, tật xấu ngoài xã hội, nhưng ngược lại, cũng có những cá nhân bản lĩnh vững vàng trước mọi cám dỗ tiêu cực của đời sống hoặc cũng do cá nhân chịu sự tác động của môi trường sống một cách hạn chế. Điều đó lý giải vì sao trong xã hội có những người phạm tội tồn tại bên cạnh những người khác không phạm tội. Chính vì vậy, khi tìm hiểu về nguyên nhân của tình hình tội phạm thì phải tìm hiểu cả nguyên nhân từ phía người phạm tội với những tố chất sinh học và cả những đặc điểm tâm lý riêng biệt vốn được hình thành từ cuộc sống cũng như trong quá trình hình thành nhân cách lệch lạc của họ do chịu sự tác động của môi trường sống.

Do đó khi nghiên cứu về nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội về ma túy phải nghiên cứu tất cả các hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực bắt nguồn từ phía xã hội và nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội, sự tác động qua lại giữa các hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực đó. Chỉ có như vậy, người

nguyên cứu mới có cái nhìn toàn diện khi đánh giá về nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tình hình các tội về ma túy, tránh được kiểu áp đặt ý chí chủ quan mà không dựa trên cơ sở nghiên cứu khách quan.

1.4. Mỗi liên hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy với tình hình các tội về ma túy, với nhân thân người phạm và với phòng ngừa tình hình các tội này

1.4.1. Mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy với tình hình các tội về ma túy

Xét về bản chất đây là mối liên hệ biện chứng giữa nguyên nhân và kết quả, nêu lên bức tranh tổng thể các trường hợp phạm tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Tình hình tội phạm trong đơn vị không gian, thời gian nhất định, biểu hiện qua mức độ, diễn biến, cơ cấu và tính chất của nó. Còn nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội các tội về ma túy là cái sinh ra kết quả (THTP), nên nguyên nhân và điều kiện luôn luôn có trước kết quả, còn kết quả chỉ xuất hiện sau khi có nguyên nhân xuất hiện và bắt đầu tác động.

Việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện để giải thích tại sao có tình hình tội phạm như vậy, nhất thiết cần phải dựa trên tình hình tội phạm, bởi THTP là cơ sở thực tế để xác định những nguyên nhân và điều kiện của THTP chung, tình hình các tội về ma túy nói riêng.

Một kết quả có thể do nhiều nguyên nhân sinh ra. Vì vậy, chủ thể phòng ngừa mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy cần phân loại các nguyên nhân, tìm ra nguyên nhân cơ bản, nguyên nhân chủ yếu, nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan... Đồng thời phải nắm được chiều hướng tác động của các nguyên nhân, từ đó có biện pháp thích hợp nhằm hạn chế, triệt tiêu các nguyên nhân sinh ra kết quả, tức là hạn chế, triệt tiêu nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy nhằm hạn chế, triệt tiêu tình hình các tội về ma túy. Ngược lại, để nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện cần phải dựa vào tình hình tội phạm đã xảy ra trong khoảng thời gian, không gian nhất định, đó là cơ sở thực tế để xác định những nguyên nhân và điều kiện của tội phạm nói chung và các tội về ma túy nói riêng.

1.4.2. Mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy với nhân thân người phạm tội

Nhân thân người phạm tội, với tư cách là những đặc điểm thuộc về chủ quan người phạm tội, đóng vai trò quan trọng trong cơ chế hành vi phạm tội. Vì vậy, nghiên cứu nhân thân người phạm tội sẽ cho phép nhận thức một cách đầy đủ, rõ ràng nhất về nguyên nhân phát sinh tội phạm. Nhân thân người phạm tội là tất cả các đặc điểm vốn có của một con người, như vậy con người càng có nhiều đặc điểm nhân thân xấu thì khả năng phạm tội càng cao.

- Bàn về vấn đề này GS.TS. Võ Khánh Vinh viết: *“Việc phân tích các nguyên nhân và điều kiện của THTP và của tội phạm đã chỉ ra rằng không thể nhận thức, hiểu biết được các nguyên nhân và điều kiện đó nếu thiếu việc cân nhắc nhân thân người phạm , bản chất, các đặc điểm và quá trình hình thành nó”* [44, tr. 126].

“Nhân thân người phạm tội là một bộ phận cấu thành tất yếu và rất quan trọng của cơ chế hành vi phạm tội, còn các hoàn cảnh của sự hình thành các đặc điểm tâm lý - xã hội tiêu cực của cá nhân xuất hiện trước các đặc điểm của cá nhân nằm trong mối quan hệ nhân quả với THTP” [44, tr. 26].

Từ quan điểm trên của GS.TS. Võ Khánh Vinh cho thấy, khi làm rõ được nhân thân người phạm các tội về ma túy thì càng hiểu rõ được nguyên nhân và điều kiện các tội về ma túy. Nhân thân người phạm tội là tất cả các đặc điểm vốn có của một con người, như vậy con người càng có nhiều đặc điểm nhân thân xấu thì khả năng phạm tội càng cao. Ví dụ đặc điểm nhân thân của một con người như sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, coi thường các giá trị đạo đức,... thường dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm các tội về ma túy.

1.4.3. Mối quan hệ nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy với phòng ngừa tội phạm

Theo GS.TS Võ Khánh Vinh thì: *“Phòng ngừa tội phạm là hệ thống các biện pháp mang tính chất Nhà nước, xã hội và Nhà nước – xã hội nhằm khắc phục các nguyên nhân và điều kiện của tội phạm hoặc làm vô hiệu hóa (làm yếu, làm hạn*

ché) chúng và bằng cách đó làm giảm và dần dần loại bỏ tình hình tội phạm” [44, tr. 154].

Như vậy Việc nghiên cứu làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy cho phép biết được đâu là nguyên nhân cơ bản, chủ yếu và biết được đâu là địa bàn trọng yếu, trọng điểm làm phát sinh tội phạm để từ đó ưu tiên tập trung lực lượng, nguồn lực tốt nhất, trong thời gian sớm nhất và điều kiện tốt nhất để tổ chức thực hiện các biện pháp cơ bản, chủ yếu nhằm phòng ngừa hiệu quả tình hình các tội về ma túy.

Kết quả nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy giúp loại trừ được các yếu tố làm phát sinh tội phạm và các yếu tố là chất xúc tác thúc đẩy tội phạm được thực hiện, điều này có nghĩa rằng việc xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa hình các tội về ma túy phải dựa trên cơ sở nghiên cứu làm rõ nguyên nhân và điều kiện THTP.

- Ngược lại chỉ trên cơ sở xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa hữu hiệu tình hình tội phạm mới làm hạn chế đến mức thấp nhất các nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tình hình các tội về ma túy.

Từ những phân tích khái quát trên đây có thể thấy rằng, nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy có mối liên hệ tác động qua lại với tình hình các tội về ma túy, với nhân thân người phạm tội và với phòng ngừa tình hình tội phạm. Như vậy, có thể đánh giá rằng nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy là yếu tố trung tâm, là hạt nhân có ảnh hưởng lớn đối với mọi yếu tố khác của tình hình các tội về ma túy.

Tiểu kết Chương 1

Qua nghiên cứu tình hình các tội về ma túy từ năm 2013 đến năm 2017 trên cơ sở các hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực là nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh có thể rút ra một số kết luận sau:

Thứ nhất, nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy là sự tương tác giữa hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực mà hai cấp độ làm phát sinh tình hình các tội về ma túy.

Thứ hai, việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy là cơ sở để xây dựng các biện pháp phòng, ngừa các tội về ma túy một cách khoa học và hiệu quả.

Thứ ba, tình hình các tội về ma túy là hiện tượng có tính chất cá nhân và xã hội. Do đó khi tìm hiểu về nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội về ma túy phải nghiên cứu cả nguyên nhân, điều kiện bắt nguồn từ phía xã hội và nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội; bên cạnh đó cần tìm hiểu cả tình huống cụ thể bởi vì trong một số trường hợp, tình huống đóng vai trò như là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm.

Tình hình tội phạm nói chung và tình hình các tội về ma túy nói riêng là kết quả của sự tác động qua lại giữa các hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực làm phát sinh tội phạm. Những vấn đề nêu trên là cơ sở lý luận, căn cứ pháp lý cho việc xác định, đánh giá thực trạng nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 2

THỰC TRẠNG NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH CÁC TỘI MA TÚY

TẠI ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2.1. Thực trạng nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Phòng ngừa tội phạm là hệ thống các biện pháp nhằm khắc phục các nguyên nhân và điều kiện của tội phạm hoặc làm vô hiệu hóa chúng và bằng cách đó làm giảm và dần dần loại bỏ tình hình tội phạm. Như vậy, để phòng ngừa tội phạm đạt được những kết quả tích cực, khả quan và bền vững phụ thuộc vào việc điều tra và đánh giá thực trạng nhận thức về nguyên nhân, điều kiện của các tội về ma túy của từng cơ quan nhà nước, mọi cá nhân là cần thiết làm cơ sở cho việc đề ra các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy. Tuy nhiên, trên thực tế các chủ thể phòng ngừa, từ các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan bảo vệ pháp luật đến người dân của quận Gò Vấp, vẫn còn khá mơ hồ trong nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tội phạm nói chung và các tội về ma túy nói riêng. Chính vì vậy, công tác phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn quận trong thời gian qua chưa đạt được kết quả như mong muốn.

Việc điều tra, tìm hiểu thực trạng nhận thức về nguyên nhân, điều kiện của các tội về ma túy chưa được tiến hành một cách có hệ thống và hiệu quả. Mặc dù những năm vừa qua, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp của quận Gò Vấp đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách đề ra nhiều chương trình, kế hoạch cũng như áp dụng nhiều biện pháp để tăng cường bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng và chống các tội phạm về ma túy. Đồng thời, đảng ủy và chính quyền các cấp thường xuyên tổ chức định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, thường xuyên đôn đốc, thanh tra để phát hiện và giải quyết vướng mắc trong việc phòng, chống tội phạm. Chẳng hạn, qua nghiên cứu một số kế hoạch, chỉ thị của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp trong giai đoạn 2011 – 2015 về phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội về ma túy nói riêng như: Quyết định số 581/QU ngày 18/7/2013 của

Ban Thường vụ Quận ủy về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị số 01/2014/CT-UBND ngày 07/01/2014 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận về Nâng cao nhận thức cho nhân dân trong việc thực hiện mục tiêu 3 giảm; Kế hoạch 245/KH-UBND ngày 26/10/2015 về Triển khai công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn quận Gò Vấp giai đoạn 2015 – 2020... chưa thấy đề cập đến việc hạn chế những nguyên nhân và điều kiện của tội phạm như là một giải pháp phòng ngừa các tội về ma túy căn cơ và bền vững.

Qua khảo sát thực trạng nhận thức về vấn đề này thông qua những người dân nơi xảy ra các vụ án và chính những người bị điều tra, truy tố, xét xử các tội về ma túy, phần lớn đều cho rằng nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy chủ yếu là từ người phạm tội có nhu cầu hưởng thụ về vật chất cao, nhưng lại không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, nghiện ngập... Và cách để thỏa mãn nhu cầu đó chính là việc thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; nguyên nhân và điều kiện tiếp đến là do sự yếu kém của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý trật tự an toàn xã hội, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu...; và nguyên nhân, điều kiện còn lại là do sự yếu kém của các cơ quan bảo vệ pháp luật trong phát hiện, ngăn chặn, điều tra và xử lý người phạm tội này mà dẫn đến thiếu sự răn đe, giáo dục và tâm lý xem thường pháp luật từ đó dẫn đến phạm tội.

Cùng khảo sát vấn đề này thông qua các cán bộ của các cơ quan bảo vệ pháp luật (CQĐT, Viện kiểm sát, Tòa án) thì đa số cho rằng nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy chủ yếu là xuất phát từ người phạm tội: Phần lớn các đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế gia đình khó khăn, nghiện ngập, thích ăn chơi hưởng thụ nhưng lười lao động, nhu cầu đòi hỏi về vật chất cao và xem thường pháp luật nên đã thúc đẩy họ phạm tội để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Nhìn chung về nhận thức, đa số có hiểu biết về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy là thuộc về người phạm tội, về phía các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan bảo vệ pháp luật... Tuy nhiên một số nội dung khác của nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy thì hiểu biết còn rất hạn chế như nguyên nhân về kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục, pháp luật...

2.2. Thực trạng nguyên nhân và điều kiện cụ thể của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp có nguyên nhân và điều kiện từ tình hình tội phạm nói chung và những nguyên nhân riêng của nó, là những nguyên nhân và điều kiện mang tính đặc thù, liên quan đến truyền thống, văn hóa, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Do đó, để làm rõ được bản chất xã hội của tình hình các tội về ma túy tại quận Gò Vấp trong giai đoạn năm 2013-2017, sau đây tác giả sẽ phân tích các nguyên nhân, điều kiện tình hình các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở phân chia thành các nhóm cụ thể như sau:

2.2.1. Nguyên nhân và điều kiện thuộc về yếu tố bên ngoài

2.2.1.1. Nguyên nhân, điều kiện về kinh tế - xã hội

Tội phạm là hiện tượng tiêu cực của xã hội, nó phát sinh, tồn tại và phát triển trong lòng xã hội và luôn gắn liền với điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội trong những giai đoạn lịch sử nhất định. Vì vậy, nguyên nhân và điều kiện của THTP về chất ma túy cũng gắn liền với những yếu tố bất cập, yếu tố tiêu cực của tình hình kinh tế, xã hội của địa phương. Trong những năm gần đây đời sống kinh tế xã hội của quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được những thành tựu đáng kể, mức sống của người dân từng bước được nâng cao, đời sống nhân dân ngày càng cải thiện. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu vẫn còn không ít hiện tượng tiêu cực. Tỷ lệ thất nghiệp còn ở mức cao, sự phân hoá giàu nghèo tăng lên nhanh chóng, tệ nạn xã hội phát triển, trật tự an toàn xã hội còn nhiều phức tạp, sự hình thành lối sống thực dụng, trụy lạc, sự quản lý, giáo dục của gia đình bị buông lỏng do một số cha mẹ bị hút vào các hoạt động của kinh tế thị trường... Đó là những nguyên nhân xã hội quan trọng góp phần làm gia tăng các tội phạm về ma túy đặc biệt là tội tàng trữ, mua bán, trái phép chất ma túy ở quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, tình trạng thất nghiệp ngày càng gia tăng là một yếu tố tác động mạnh mẽ đến THTP. Tình trạng thất nghiệp do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong

đó nguyên nhân do nhiều doanh nghiệp không thể đứng vững trước tình hình kinh tế khó khăn đã dẫn đến thu hẹp sản xuất và phá sản. Kéo theo đó là hàng loạt người lao động rơi vào tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm trầm trọng. Ngoài ra, số lượng việc làm được bổ sung hàng năm chưa đáp ứng được nhu cầu cần việc làm của người mới đến tuổi lao động; số người đến tuổi lao động chủ yếu chỉ làm được công việc lao động phổ thông không đào tạo để đáp ứng được yêu cầu của công việc đòi hỏi có trình độ tay nghề cao. Nhiều người trở thành thất nghiệp do bị mất đất canh tác do đất đai bị giải tỏa đền bù.... Nhiều người không thể tìm được việc làm do lớn tuổi, trình độ văn hóa thấp, chưa được đào tạo nghề. Từ một cuộc sống thuần nông, nay chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nhiều gia đình được đền bù giải tỏa có rất nhiều tiền đã làm cho một bộ phận thanh thiếu niên là con em trong các gia đình này không thích làm việc mà ăn chơi lêu lổng, bị bạn bè rủ rê vào con đường nghiện ngập. Nghiện cứu nhân thân bị cáo trong 200 bản án hình sự sơ thẩm xét xử các tội về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp trong giai đoạn 2013 – 2017, số người thất nghiệp hoặc không có nghề nghiệp ổn định chiếm tỷ lệ rất cao. Cụ thể, theo bảng 2.3 – phần phụ lục, trong số 252 bị cáo thì có đến 127 bị cáo thất nghiệp (chiếm 50,39%) và 104 bị cáo có nghề nghiệp không ổn định (chiếm 41,26%). Thất nghiệp không chỉ đồng nghĩa với tình trạng vật chất ngày càng xấu đi mà còn kèm theo những hậu quả tâm lý - xã hội bất lợi mà người thất nghiệp cũng như xã hội phải gánh chịu. Thất nghiệp dẫn đến không thể đáp ứng những nhu cầu cơ bản như: nhu cầu sinh hoạt hằng ngày, nhu cầu hoạt động trong một tổ chức; nhu cầu tiếp xúc với môi trường ngoài gia đình; nhu cầu định hướng hoạt động trong ngày, trong tuần... Ngoài ra còn phải kể đến những vấn đề xã hội khác đi kèm với thất nghiệp là suy sụp thể lực và tinh thần, mâu thuẫn gia đình cùng với sự gia tăng tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự. Điều tra xã hội học và tội phạm ở hầu hết các nước đều xác nhận: đối với thanh niên rất dễ xảy ra tình trạng "tam giác đen" (thất nghiệp - nghiện hút - tội phạm), để thoát khỏi "tam giác đen" này là rất khó khăn. Thất nghiệp dẫn đến không bảo đảm được nhu cầu tối thiểu lại thiếu sự quản lý, giáo dục của gia đình, nhà trường và xã hội nên lứa tuổi thanh niên là lứa tuổi phạm các tội

về ma túy nhiều nhất. Trong tổng số 252 bị cáo nêu trên, có 154 bị cáo trong độ tuổi từ 18-30 tuổi, chiếm 61,11% (bảng 2.4 – phần phụ lục). Do đó, vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động là một vấn đề cấp thiết cần đặt lên hàng đầu của chính quyền địa phương trong công tác đấu tranh phòng ngừa THTP nói chung và THTP về chất ma túy nói riêng trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vài năm gần đây, dân số của quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh không ngừng gia tăng. Tình trạng nhập cư tăng đột biến làm cho tình hình an ninh xã hội diễn biến phức tạp, rất nhiều đối tượng là thanh niên trong độ tuổi lao động không có việc làm, việc làm không ổn định, hoặc một số là những đối tượng phi pháp từ các tỉnh khác đến. Trong giai đoạn 2013-2017, tuy kinh tế quận Gò Vấp đạt được những thành tựu đáng kể, tốc độ phát triển kinh tế ổn định. Song, trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhiều doanh nghiệp còn gặp khó khăn, số doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả, ngừng hoạt động, giải thể vẫn còn nhiều, số doanh nghiệp mới thành lập giảm so với cùng kỳ. Trong khi đó, công tác đào tạo nghề chưa mang lại hiệu quả, một số lao động nhập cư được đào tạo nghề nhưng lại gặp khó khăn trong việc tìm việc làm. Vì thất nghiệp hoặc có việc làm nhưng không ổn định nên những người nhập cư không nằm trong sự quản lý về công việc, thời gian của cơ quan, tổ chức. Họ thường dùng thời gian nhàn rỗi để tụ tập, uống bia rượu, rồi sa vào các tệ nạn xã hội như cờ bạc, mại dâm, ma túy... và để thỏa mãn những nhu cầu không lành mạnh này cùng với sự tác động của các yếu tố tiêu cực khác. Vì vậy mà phát sinh một nhóm không nhỏ các đối tượng có nguy cơ phạm tội cao trong đó có tội phạm về chất ma túy.

Qua khảo sát 200 bản án xét xử sơ các tội về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thì có tới 127 bị cáo không có việc làm (chiếm 50,39%) và 104 bị cáo (chiếm 41,26%) có việc làm nhưng không ổn định, trong tổng số 252 bị cáo (xem bảng 2.3 – phần phụ lục). Động cơ, mục đích của tội phạm về ma túy là lợi nhuận và lợi ích về kinh tế. Lợi nhuận về kinh tế là một trong những nguyên nhân chính làm thúc đẩy các tội phạm về ma túy phát triển. Tình trạng thất nghiệp, khó khăn về kinh tế, hoàn cảnh túng quẫn con người sẽ dễ nảy sinh tư tưởng tâm lý tiêu cực, liều

lĩnh, bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội để thỏa mãn nhu cầu thiết yếu về vật chất và thỏa mãn cơn nghiện của mình.

Trong những năm qua đời sống kinh tế - xã hội phát triển, việc đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của người dân được cải thiện. Nhiều nhà hàng, quán bar, vũ trường, tụ điểm karaoke mọc lên kéo theo sự phát sinh của tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy để làm tăng sự kích thích, tạo trạng thái hưng phấn ... Bộ phận thanh, thiếu niên sa ngã vào các tệ nạn xã hội và khi không có tiền để thỏa mãn nhu cầu, những đối tượng này tìm mọi cách để có tiền, kể cả việc phạm các tội về ma túy

Ví dụ, tại bản án số 56/2016/HSST ngày 29/01/2016 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử các bị cáo Nguyễn Phi Khanh (Đen), sinh năm 1986, trú tại: quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, nghề nghiệp: không, trình độ văn hóa: 8/12, bị truy tố các tội về ma túy.

Nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào khoảng 00 giờ ngày 20/6/2014, Nguyễn Phi Khanh dùng điện thoại di động số 0969357535 gọi vào số điện thoại di động số 09198551779 gặp thanh niên tên Hòa để hỏi mua ma túy tổng hợp với số tiền 7.500.000 đồng và yêu cầu Hòa phân thành hai bịch nylon. Sau đó, Khanh đến khu vực ngã tư Ga, quận 12 gặp Hòa nhận hai bịch nylon chứa ma túy đá và thanh toán 7.500.000 đồng. Đến 11h cùng ngày, Long (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho Khanh hỏi mua 01 bịch ma túy tổng hợp với giá 5.000.000 đồng. Khanh đồng ý và hẹn đến khách sạn Hoàng Yến giao ma túy và nhận tiền. Khoảng 12h cùng ngày, tại quầy lễ tân khách sạn Hoàng Yến, Khanh chưa kịp gặp Long để bán ma túy thì bị bắt.

Khanh còn khai bản thân đã sử dụng ma túy tổng hợp được khoảng 01 tháng thì bị bắt. Khanh thực hiện hành vi mua bán ma túy được khoảng 02 tuần. Lần đầu cách ngày bắt khoảng hơn 10 ngày kiếm lời được 2.500.000 đồng. Như vậy việc Khanh mua bán ma túy vì mục đích kiếm lời và có ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Phi Khanh đã bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã tuyên phạt 08 năm tù.

2.2.1.2. Nguyên nhân, điều kiện về văn hóa

Ngày nay với sự phát triển mạnh mẽ của mạng không dây, các sản phẩm văn hóa, phim ảnh, sách báo, truyện tranh, truyện chữ, trò chơi trực tuyến, các dịch vụ giải trí ngày càng phổ biến hơn trong xã hội. Đặc biệt, tại TP.HCM, với chính sách mở cửa toàn diện, hội nhập quốc tế, sự xuất hiện và phát triển của các sản phẩm văn hóa giải trí độc hại cổ súy cho lối sống thực dụng, truy lạc như phim ảnh, sách truyện, trò chơi trực tuyến mang nội dung khiêu dâm... đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến đạo đức, nhân cách của một bộ phận nhân dân nhất là lớp trẻ. Một số người bị tiêm nhiễm văn hóa phẩm đồi trụy đã hình thành lối sống thực dụng, buông thả, truy lạc, coi thường người khác, không làm chủ bản thân từ đó dễ phát sinh hành vi phạm tội để đạt được mục đích, bao gồm cả các hành vi phạm tội về ma túy.

Kinh tế thị trường với quy luật giá trị, quy luật cạnh tranh... ở khía cạnh nhất định đã khuyến khích chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, coi trọng giá trị vật chất mà coi nhẹ giá trị tinh thần, chú ý lợi ích cá nhân mà coi nhẹ lợi ích cộng đồng. Trong thời kỳ toàn cầu hóa, đa phương hóa, mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế thì những chuẩn mực đạo đức xã hội cũng sẽ thay đổi theo hai chiều hướng tích cực và tiêu cực. Bên cạnh những mặt tích cực, cũng đồng thời du nhập những quan điểm, tư tưởng của lối sống tư bản. Đó là lối sống chỉ biết lợi ích của cá nhân mình, tất cả vì lợi nhuận, vì lợi nhuận người ta sẵn sàng chà đạp lên lợi ích của người khác, tâm lý làm giàu bằng mọi cách, kể cả việc làm, hành động trái pháp luật, hình thành tính tham lam, vị kỷ, muốn có nhiều tiền tiêu xài mà không tốn sức lao động. Để thỏa mãn lợi ích cá nhân, một số người đã không từ bỏ một thủ đoạn nào, kể cả phạm các tội về ma túy

2.2.1.3. Nguyên nhân, điều kiện về giáo dục

- Đối với giáo dục từ gia đình

Gia đình là tế bào của xã hội. Gia đình bao giờ cũng là môi trường ảnh hưởng đầu tiên và xuyên suốt quá trình hình thành và phát triển nhân cách của trẻ em. Hoàn cảnh gia đình như lối sống, cách cư xử, những quan điểm, quan niệm, chuẩn mực đạo đức thậm chí điều kiện kinh tế trong gia đình sẽ quyết định việc hình thành những đặc điểm nhận thức đầu tiên rất quan trọng ở trẻ em. Nếu môi

trường gia đình tốt sẽ là nền tảng giáo dục hình thành những nhân cách con người tốt cho xã hội và ngược lại.

Cùng với sự phát triển về kinh tế, xã hội của địa phương, việc quan tâm và giáo dục con cái trong nhiều gia đình chưa thật sự được chú trọng. Nhiều gia đình vì cuộc sống mưu sinh mà bỏ mặc việc giáo dục con cái mình cho nhà trường và xã hội. Thậm chí, có gia đình cả cha và mẹ đều là đối tượng nghiện ma túy và nguồn thu nhập chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Chính môi trường gia đình đó sẽ ảnh hưởng đến tư tưởng của con cái là coi thường pháp luật, coi thường những giá trị đạo đức và bất chấp pháp luật để kiếm tiền bằng con đường phi pháp như những thành viên khác của gia đình chúng.

- Giáo dục từ nhà trường

Nếu như gia đình là chiếc nôi đầu tiên hình thành và phát triển nhân cách con người thì nhà trường là môi trường quan trọng thứ hai trong việc giáo dục và rèn luyện con người. Nhà trường sẽ là nơi trang bị những tri thức, đạo đức và kỹ năng sống của học sinh, giúp họ trở thành người có ích cho xã hội và cộng đồng và là nơi đầu tiên, những đứa trẻ được tự do vượt ra sự che chở và kiểm soát của cha mẹ. Họ phải học cách tự đưa ra quyết định, suy nghĩ cho bản thân và có trách nhiệm về các hành động của mình. Vì vậy, sau gia đình thì những hạn chế, thiếu sót trong môi trường nhà trường cũng là nguyên nhân tạo ra các đặc điểm nhân thân xấu của trẻ. Và khi gặp những điều kiện thuận lợi, những đứa trẻ với đặc điểm nhân thân xấu rất dễ đi vào con đường phạm pháp. Một số hạn chế, thiếu sót trong môi trường nhà trường đó là:

Sự phối hợp thiếu hiệu quả giữa gia đình – nhà trường trong công tác giáo dục học sinh là hạn chế cơ bản nhất từ phía nhà trường. Một thực tế là trong giai đoạn hiện nay, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc giáo dục học sinh không còn chặt chẽ. Nhà trường và thầy cô giáo chưa thật sự là cầu nối giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh. Một thực trạng đáng báo động hiện nay là có quan điểm cho rằng: Nhà trường chỉ có trách nhiệm giáo dục khi học sinh ở nhà trường, còn khi ra khỏi cổng trường đó là trách nhiệm của gia

đình và xã hội. Cha mẹ học sinh chỉ gặp gỡ giáo viên trong hai buổi họp phụ huynh, thậm chí không trò chuyện với thầy cô giáo. Vì không có sự liên hệ chặt chẽ nên giữa nhà trường và gia đình không thống nhất về phương pháp giáo dục sao cho phù hợp với năng lực và sở thích của từng học sinh. Từ đó dẫn đến việc, nhà trường và gia đình không xác định được mức độ giáo dục phù hợp với năng lực của học sinh nên nhiều em đã phát sinh xung đột dẫn đến tình trạng chán nản, stress, không muốn đến trường. Tiếp đến, các học sinh này xuất hiện các hành vi như không vâng lời, chán học, bị tụt lại so với bạn cùng lớp, mặc cảm, trốn nhà, trốn học, lêu lổng, kết bạn bè xấu quậy phá, nghiện trò chơi điện tử và có thể nghiện ma túy... Từ đó dẫn đến các hành vi phạm tội.

Chính quyền quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh luôn quan tâm và xem công tác giáo dục là một trong những nhiệm vụ xã hội quan trọng nhất. Công tác giáo dục ở địa phương đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể: 100% học sinh lớp đến trường đúng độ tuổi, tỷ lệ tốt nghiệp Phổ thông Trung học đạt 97%, đã hoàn thành chương trình phổ cập Trung học cơ sở... Tuy nhiên, tại một số nơi và tại một vài thời điểm công tác quản lý giáo dục có nơi còn buông lỏng, thiếu sâu sát. Hiện tượng học sinh bỏ học do nhiều nguyên nhân, nhưng trong đó có nguyên nhân là công tác giảng dạy, quản lý, giáo dục của một số nhà trường còn nhiều thiếu sót dẫn đến một bộ phận học sinh đã nghỉ học. Với trình độ học vấn, trình độ chuyên môn thấp những người không có nghề nghiệp, buộc phải tham gia lao động phổ thông, công việc không ổn định, thu nhập thấp. Do đó, vì hạn chế về nhận thức, hiểu biết và nhu cầu sống họ rất dễ bị lôi kéo vào con đường phạm tội nói chung, phạm các tội ma túy nói riêng.

Nguyên nhân nữa từ phía nhà trường là nội dung, chương trình giáo dục chưa phù hợp, quá chú trọng dạy chữ, xem nhẹ công tác quản lý, giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, kỹ năng sống.

Qua khảo sát chương trình giảng dạy từ bậc Phổ thông trung học trở xuống còn quá tải. Nội dung chương trình học có nhiều kiến thức mang tính triết học, mang tính áp đặt, nhồi nhét quá nhiều lý thuyết sáo rỗng, xa rời thực tế mà thiếu

việc hình thành những thói quen đạo đức đúng đắn, thiếu những kỹ năng mềm, không chú trọng giáo dục pháp luật. Từ đó, học sinh có thái độ nhàm chán, tìm cách học đối phó và có xu hướng lừa dối trong học tập. Bên cạnh đó, phương pháp giáo dục ở một số trường còn chưa tốt: Phương pháp coi trọng kiến thức lý thuyết, việc giáo dục nhân cách đạo đức và lịch sử truyền thống không được quan tâm. Hầu hết các môn học như: Đạo đức, Giáo dục công dân, Lịch sử chỉ được giảng dạy từ 1-2 tiết/tuần, trong khi đó các môn nặng về khoa học lý thuyết như Toán, Lý, Hóa... phải học từ 4-6 tiết/tuần. Như vậy, môn học giáo dục đạo đức, rèn luyện tư duy và kỹ năng sống cho học sinh nghiêm nhiên bị lệch sang văn hóa giáo dục kiến thức. Việc dạy kỹ năng sống, dạy cách làm người, để học sinh biết cư xử đúng mực, biết rõ những chuẩn mực đạo đức thì trong các trường phổ thông hiện nay bị xem nhẹ, khiến học sinh dễ bị tác động tiêu cực của hoàn cảnh xã hội. Vì thế, trong hoàn cảnh xã hội hiện nay rất nhiều cám dỗ, tiêu cực mà học sinh được tự do thường xuyên tiếp xúc nên đã làm cho một bộ phận học sinh chỉ chạy theo những giá trị vật chất mà bỏ quên những giá trị tinh thần. Các em thường thiếu ý thức về việc chấp hành pháp luật. Đa số những người phạm tội nói chung và phạm các tội về ma túy nói riêng thường là những người có nhận thức pháp luật rất thấp, điều đó dẫn đến có những lệch chuẩn trong lối sống và là tiền đề cho việc hình thành những hành vi phạm tội này.

Mặt khác, những năm gần đây, tại Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và trên địa quận Gò Vấp nói riêng, tình trạng chất lượng và đạo đức của không nhỏ đội ngũ giáo viên chưa được nhà trường và chính quyền địa phương quan tâm đúng mức, sự xuống cấp đạo đức của thầy cô giáo tuy không nhiều nhưng vẫn xảy ra. Tác động của nền kinh tế thị trường cũng ảnh hưởng đến nhiều thầy cô giáo kiếm tiền trong nhà trường, chưa làm hết trách nhiệm của người thầy, buộc học sinh phải đi học thêm ngoài giờ học ở trường làm cho tình trạng dạy thêm và học thêm tràn lan. Các giá trị truyền thống “Tôn sư trọng đạo” bị nhìn nhận một cách méo mó, vật chất hóa, thực dụng. Từ đây sẽ hình thành ở học sinh sự thiếu tôn trọng, coi thường thầy cô giáo. Thầy cô giáo là những người luôn được xã hội kính yêu và tôn trọng, một

khi đưa trẻ xem thường giá trị đạo đức và nhân cách người thầy thì chúng sẽ xem nhẹ các giá trị đạo đức khác của xã hội, coi thường kỷ luật, trốn học, bỏ học, tụ tập, chơi bời, sa vào các tệ nạn xã hội và có hành vi vi phạm pháp luật.

Từ những thiếu sót trong môi trường giáo dục đã làm cho tình trạng bỏ học của học sinh vẫn còn nhiều. Nghiên cứu 200 bản án hình sự sơ thẩm, xét xử các tội về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp trong giai đoạn 2013 - 2017, cho thấy đặc điểm nổi bật của người phạm các tội về ma túy là trình độ học vấn thấp, trong 252 bị cáo thì đa số là trình độ học vấn ở bậc tiểu học (78 bị cáo, chiếm 30,98%) và trung học cơ sở (103 bị cáo, chiếm 40,87%), số người phạm tội có trình độ học vấn trung cấp nghề rất ít (11 bị cáo, chiếm 4,36%) và không có bị cáo nào có trình độ cao đẳng, đại học hoặc trên đại học (xem bảng 2.2 – phần phụ lục).

Ví dụ, bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 11/01/2018 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử bị cáo Nguyễn Huy Hùng (Ni), sinh năm 1989 tại Thành phố Chí Minh, trú tại: phường 9, quận Phú Nhuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18h ngày 15/7/2017 Hùng nhận điện thoại từ số 0936273973 của người bạn tên Như gọi vào số 0904678620 của Hùng nhờ Hùng đến quán cà phê Huyền Thoại để Như đưa ma túy cho Hùng cất giữ giấu thì Hùng đồng ý. Tại quán cà phê Huyền Thoại, Như đưa Hùng gói ma Túy và Hùng cất vào túi quần bên trái. Trên đường về thì Hùng bị bắt và bị truy tố tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Qua nghiên cứu hoàn cảnh gia đình của bị cáo có kinh tế khó khăn, cha mẹ không quan tâm, chăm sóc, giáo dục con cái. Bị cáo chỉ học đến lớp 5 và đặc biệt bị cáo nghiện ma túy từng được đưa đi cai nghiện tại Trung tâm Nhi Xuân 24 tháng và nay lại tiếp tục tái nghiện.

Tóm lại, công tác giáo dục tại nhà trường từ bậc mẫu giáo đến bậc trung học trong những năm qua còn những hạn chế nhất định, như thiếu sự phối hợp hiệu quả giữa gia đình – nhà trường; quá coi trọng dạy kiến thức cho học sinh, mà xem nhẹ

giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống; chưa có những biện pháp thích hợp, hiệu quả giáo dục học sinh về cách đánh giá, phản ứng, tự bảo vệ trước những tư tưởng, hành vi xấu trong xã hội. Những hạn chế, thiếu sót từ phía nhà trường là nguyên nhân làm cho một số học sinh bị phát triển lệch lạc về nhân cách, đạo đức và khi gặp điều kiện thuận lợi rất dễ đi vào con đường phạm pháp, trong đó có các tội ma túy.

2.2.1.4. Nguyên nhân, điều kiện thuộc về quản lý xã hội

Trong thời gian qua, công tác quản lý an ninh trật tự trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được những thành tích đáng khích lệ, lực lượng trinh sát quản lý địa bàn được tăng cường, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm về tình hình tội phạm. Tuy vậy, công tác quản lý an ninh trật tự vẫn còn những thiếu sót, bất cập làm ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình các tội về ma túy trên địa bàn, cụ thể đó là:

Thứ nhất, Gò Vấp có lượng dân cư đông, tỷ lệ dân nhập cư cao. việc quản lý nhân khẩu, hộ khẩu hết sức quan trọng trong việc hạn chế tội phạm. Thực tế cho thấy, lực lượng cảnh sát khu vực còn thiếu nên công tác quản lý nhân, hộ khẩu, tạm trú tạm vắng trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh còn lỏng lẻo, nhiều sơ hở. Tình trạng đăng ký hộ khẩu nơi này nhưng lại ở nơi khác hoặc không đăng ký hộ khẩu, không đăng ký tạm trú, tạm vắng còn diễn ra phổ biến. Tình trạng thanh thiếu niên bỏ nhà đi thuê nhà để ở và hoạt động phạm tội gia tăng đã gây khó khăn cho công tác phòng ngừa tội phạm về chất ma túy đặc biệt là tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Đa số các bị cáo mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy ở chỗ trọ là nơi không có đăng ký thường trú hay tạm trú.

Quận Gò Vấp có lượng dân cư đông, tỷ lệ dân nhập cư cao, kinh tế phát triển còn chậm làm cho một bộ phận không nhỏ người dân còn thất nghiệp hoặc có nghề nghiệp không ổn định, sống dưới mức hộ nghèo. Do chưa kiểm soát được tình trạng di dân, nhiều người đổ về tạm trú trên địa bàn, nhưng không có việc làm, gặp khó khăn về kinh tế cộng với trình độ học vấn thấp, nhận thức sai lệch, ý thức pháp luật kém nên dễ dàng đi vào con đường phạm tội, nhất là các tội về ma túy.

Thứ hai là chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác giáo dục và hoạt động quản lý các đối tượng bị nghiện ma túy, sau cai nghiện, người có tiền án, tiền sự hay người chấp hành án phạt tù trở về địa phương. Hiện nay, số lượng người nghiện ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp khá cao. Theo thông kê của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, số lượng vụ việc đưa người kiện vào cơ sở khai nghiện bắt buộc tăng theo từng năm: năm 2015 là 222 vụ, năm 2016: 306 vụ và năm 2017: 350 vụ. Tuy nhiên, công tác tổ chức cai nghiện của chính quyền địa phương có kết quả rất hạn chế do chưa làm tốt công tác thống kê, người nghiện và gia đình không tự nguyện khai báo, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ chưa đạt yêu cầu, tỷ lệ sót lọt trong thống kê người nghiện ma túy rất cao. Vì vậy, rất nhiều người nghiện ma túy không được cai nghiện tại gia đình, cộng đồng hoặc đưa đi cai nghiện bắt buộc. Việc giải quyết công ăn việc, tạo sân chơi lành mạnh, tái hòa nhập cộng đồng của địa phương còn mang tính hình thức. Nếu có làm thì cũng chưa được làm thường xuyên và liên tục. Do vậy, có rất nhiều đối tượng bị tái nghiện. Phân tích 200 bản án hình sự sơ thẩm xét xử 252 bị cáo phạm các tội về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp trong giai đoạn 2013 – 2017, có 65 bị cáo tái phạm chiếm 25,79% (bảng 2.6), cho thấy số người phạm các tội về ma túy tái phạm, tái phạm nguy hiểm trên địa bàn quận Gò Vấp rất khá cao. Những người phạm các tội về ma túy thường người nghiện ma túy mang trong mình đặc điểm tâm lý tiêu cực, mặc dù đã được giáo dục, cải tạo nhưng rất dễ tái nghiện, tâm lý tiêu cực và mong muốn thỏa mãn cơn nghiện luôn thường trực trong con người họ nên khi bị các đối tượng xấu rủ rê, lôi kéo họ rất dễ tái phạm. Vì vậy, công tác quản lý các đối tượng có tiền án, tiền sự có tác động rất lớn đến tình hình tội phạm. Nếu quản lý tốt các đối tượng này sẽ góp phần kìm hãm sự phát triển của tình hình tội phạm. Ngược lại, nếu không quản lý tốt các đối tượng có tiền án, tiền sự thì đây là một trong những nguyên nhân và điều kiện để tình hình các tội về ma túy phát triển.

Thứ ba, là công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao ý thức pháp luật sâu rộng cho quần chúng nhân dân trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh còn hạn chế về nội dung, hình thức và phương pháp dẫn đến nhận thức và hiểu biết

pháp luật của nhân dân chưa cao, tác dụng của pháp luật từ hướng răn đe chưa thực sự được phát huy. Đây cũng là một nguyên nhân tác động trực tiếp đến tình hình các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp. Chính quyền địa phương thiếu các biện pháp tuyên truyền sinh động và thu hút, các biện pháp tuyên truyền về tác hại của ma túy chỉ mang tính hình thức, chưa thật sự đi vào nhận thức của người dân mà đặc biệt là các đối tượng thanh thiếu niên trong độ tuổi lao động, các đối tượng tụ tập chơi bời và có nguy cơ phạm tội. Chưa phát huy được vai trò quần chúng và giám sát xã hội của các tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật như: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Mặt trận tổ quốc...

2.2.1.5. Nguyên nhân, điều kiện thuộc về việc thực hiện chức năng của cơ quan tiến hành tố tụng

Trong giai đoạn 2013-2017, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và Chính quyền quận Gò Vấp, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong đó có các tội về ma túy được triển khai quyết liệt và đạt nhiều kết quả tích cực. Từ đó, đã kiềm chế được sự gia tăng của tội phạm, làm giảm một số loại tội phạm nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, tỷ lệ điều tra khám phá án được nâng cao, công tác đấu tranh với tội phạm có chuyển biến rõ nét, triệt phá được nhiều băng, ổ nhóm tội phạm hình sự nguy hiểm dư luận đồng tình ủng hộ, đánh giá cao. Tuy nhiên, dù tình hình tội phạm đã được kiềm chế nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp, công tác phòng, chống tội phạm nói chung và các tội ma túy nói riêng của các cơ quan bảo vệ pháp luật ở quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh vẫn bộc lộ một số tồn tại, thiếu sót, và vô tình trở thành những nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tội phạm

Đối với lực lượng Công an.

Trình độ của một số cán bộ tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm về ma túy còn hạn chế, trách nhiệm không cao, có thái độ thờ ơ, vô cảm, không coi trọng tin báo nên nội dung tiếp nhận còn chậm, chưa đảm bảo đầy đủ thông tin, gây khó khăn cho việc tiến hành các biện pháp xác minh, điều tra tiếp theo. Công tác phối hợp nắm thông tin, tình hình tội phạm, quản lý đối tượng giữa các ngành còn yếu, biểu hiện

cục bộ, do vậy kết quả đấu tranh còn hạn chế, tỷ lệ điều tra, khám phá loại án này chưa cao.

Việc phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy còn mang tính hình thức, chỉ thông qua các cuộc họp tổ dân phố định kỳ của từng khu phố và không thường xuyên và liên tục, hiệu quả thấp. Việc phổ biến phương thức, thủ đoạn hoạt động tội phạm về ma túy cho người dân biết để có biện pháp phòng ngừa có nơi chỉ làm chiếu lệ hoặc không làm.

Biên chế của ội Cảnh sát điều tra về trật tự xã hội quận Gò Vấp chưa đảm bảo về số lượng và chất lượng. Còn tồn tại một bộ phận cán bộ năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và pháp luật còn hạn chế, chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm, thiếu tính sáng tạo nên chất lượng điều tra, khám phá vụ án phạm tội về ma túy còn thấp.

Công tác tuần tra, mật phục của lực lượng Cảnh sát hình sự đặc nhiệm, hoạt động tuần tra, kiểm soát của các tổ dân phòng, an ninh nhân dân chưa được tiến hành thường xuyên, chủ yếu thực hiện trên các tuyến đường trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự, chưa bao quát hết các tuyến đường trên địa bàn, nhất là các con đường nội bộ trong khu dân cư, các khu vực vắng người.

Công tác cải tạo, quản lý, giáo dục và giúp đỡ các đối tượng đã phạm tội về ma túy chưa đạt yêu cầu và còn nhiều sơ hở nên họ chưa thể hoàn lương. Những người phạm tội khi chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương nhưng không có việc làm, đời sống khó khăn, mặc cảm, tự ti, không tự chủ dễ dẫn đến tái phạm, vì thế tỷ lệ tái phạm (25,79%) ở tội phạm về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp còn cao (theo bảng 2.5 – phần phụ lục).

Các phương tiện nghiệp vụ phục vụ công tác điều tra vụ án như các dụng cụ khám nghiệm hiện trường, các phương tiện phục vụ cho hoạt động trinh sát, camera an ninh... còn thiếu và phần lớn đã cũ, lạc hậu. Một số điều tra viên khi tiến hành các biện pháp điều tra như: hỏi cung bị can, lấy lời khai người làm chứng, người bị hại, nhận dạng, đối chất... không chuẩn bị tốt kế hoạch, chưa áp dụng chiến thuật điều tra với từng đối tượng cụ thể. Dẫn đến kết quả điều tra khám phá các vụ án

phạm tội về ma túy chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra, thời gian điều tra kéo dài, tỷ lệ phá án chưa cao.

Đối với Viện kiểm sát.

Trong nhiều năm gần đây, nhiều vụ án phạm tội về ma túy chưa được Viện kiểm sát quan tâm, giải quyết đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Thực tế cho thấy, tại quận Gò Vấp, Viện kiểm sát chỉ tập trung vào các vụ “án điểm” gây hậu quả lớn, làm xôn xao dư luận. Ồi với các vụ án còn lại, Viện kiểm sát chủ yếu tiến hành kiểm sát sau khi Cơ quan điều tra đã kết thúc điều tra và chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát, còn trong giai đoạn điều tra, Viện kiểm sát chủ yếu thực hiện các phê chuẩn như tạm giam, khởi tố... do Cơ quan điều tra đề nghị.

Lực lượng Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp còn thiếu, một số kiểm sát viên chưa đáp ứng được trình độ chuyên môn nghiệp vụ, khi thực hành quyền công tố và kiểm sát công tác điều tra còn có hạn chế: chậm trễ trong hoạt động kiểm sát điều tra ngay từ khi có vụ án xảy ra, không làm tốt công tác đánh giá hồ sơ, chủ yếu xây dựng bản cáo trạng trên cơ sở hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra gửi đến, từ đó việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án phạm tội về ma túy chưa được chính xác và khách quan, còn vi phạm thủ tục tố tụng, để bỏ lọt tội phạm.

Bên cạnh đó, một số Kiểm sát viên còn thụ động, ý thức trách nhiệm kém, không làm hết trách nhiệm của mình, kinh nghiệm còn hạn chế, chưa nhận thức và sử dụng hết nhiệm vụ, quyền hạn của mình nên chất lượng tranh tụng và tranh luận tại phiên tòa chưa tương xứng với yêu cầu hiện tại.

Đối với Tòa án nhân dân.

Trong quá trình xét xử, Tòa án nhân dân chuẩn bị chưa tốt, nghiên cứu hồ sơ chưa kỹ, việc thẩm vấn bị cáo chưa làm rõ được hành vi phạm tội, những đặc điểm nhân thân, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

Công tác thống kê, phân tích số liệu nhằm rút ra những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, từ đó làm cơ sở để đề ra các giải pháp, đề xuất phòng ngừa tội phạm chưa được chú trọng, chủ yếu là thống kê số vụ án, số bị cáo.

Sự phối hợp giữa Tòa án và các cơ quan, tổ chức khác trong việc tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động chưa được quan tâm đúng mức nên hình thức răn đe, tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong cộng đồng dân cư chưa đạt hiệu quả cao.

Ngoài ra, một số Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân còn yếu kém về năng lực chuyên môn, kinh nghiệm hạn chế, chưa làm hết trách nhiệm nên có khi đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm các tội về ma túy chưa đúng, từ đó tuyên các hình phạt không chính xác, làm cho người phạm tội có tâm lý coi thường pháp luật.

Tất cả những tồn tại, hạn chế từ chính các cơ quan bảo vệ pháp luật nêu trên đã vô tình trở thành một trong những nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp trong thời gian qua.

2.2.2. Nguyên nhân và điều kiện thuộc về chủ thể thực hiện hành vi phạm tội về ma túy

Tội phạm cụ thể là kết quả của sự tác động qua lại giữa con người cụ thể với các đặc điểm nhân cách sai lệch và các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường sống tồn tại khách quan bên ngoài chủ thể thực hiện hành vi phạm tội. Thực tế cho thấy người có nhân cách tích cực thường không phạm tội, ngược lại người phạm tội cụ thể thường là những người bị sai lệch về nhân cách. Điều đó lý giải vì sao cùng trong một tình huống xã hội tiêu cực, cùng một nguyên nhân và điều kiện thì có người phạm tội nhưng có người lại không phạm tội. Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là tội phạm được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, người phạm tội nhận thức được hành vi. Vì vậy, nguyên nhân, động cơ thúc đẩy người phạm các tội về ma túy là vì lợi nhuận và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Qua thực tiễn xét xử các vụ án ma bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thì tất cả người phạm tội đều nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình. Song, vì để thỏa mãn nhu cầu bản thân mà người phạm tội đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, có thể khẳng định các tội phạm trộm về ma túy là kết quả của sự tương tác giữa các yếu tố môi trường bên ngoài với quá trình tâm sinh lý bên trong con người. Quá trình tâm sinh lý bên trong con người cụ thể chính là đặc điểm nhân cách, đặc điểm nhân thân của cá nhân người đó.

Cơ chế tâm lý xã hội của hành vi phạm tội là mối liên hệ và sự tác động lẫn nhau giữa các đặc điểm cá nhân của người phạm tội và những tình huống hoàn cảnh khách quan bên ngoài làm hình thành tính động cơ của hành vi phạm tội, lên kế hoạch phạm tội và thực hiện tội phạm trong thực tế. Đặc điểm cá nhân hay đặc điểm nhân thân là những đặc điểm thuộc về người phạm tội (được tích lũy hình thành trong suốt quá trình sống) và nó phản ánh bản chất xã hội của người phạm tội khi họ tham gia vào các mối quan hệ xã hội. Những đặc điểm đó chính là độ tuổi, nghề nghiệp, giới tính, trình độ học vấn, hoàn cảnh gia đình, tiền án, tiền sự... và là những đặc điểm dấu hiệu đặc trưng nhất phản ánh bản chất chống đối xã hội của người phạm tội.

Đặc điểm nhân thân người phạm các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, qua nghiên cứu 200 bản án hình sự sơ thẩm được lựa chọn ngẫu nhiên trong giai đoạn 2013 - 2017, có một số đặc điểm nổi bật như sau:

Về độ tuổi

Theo bảng 2.4 – phân phụ lục, trong số 252 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm về mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy tại 200 bản án, thì số bị cáo ở độ tuổi từ 18 đến 30 có 154 người (chiếm tỷ lệ 61,11%), trên 30 tuổi có 60 người (chiếm 23,8%), độ tuổi dưới 18 tuổi có 38 người (chiếm tỷ lệ 15,08%) trong tổng số người phạm tội. Qua bảng số liệu trên cho thấy độ tuổi phạm các tội về ma túy chủ yếu là người đã thành niên, ở độ tuổi từ 18 đến 30. Đặc điểm này hình thành bởi các lý do sau:

Thứ nhất, những người thuộc độ tuổi này thì sự giám sát, quản lý của gia đình, nhà trường đã bớt chặt chẽ. Họ bước vào giai đoạn trưởng thành, bắt đầu một cuộc sống độc lập, đã có đủ sức khỏe và đủ năng lực hành vi để tự quyết định nên hay không nên làm một việc gì. Do đó, họ có đủ điều kiện để thực hiện các hành vi phạm tội nếu họ muốn.

Thứ hai, những người có độ tuổi từ 18 đến 30 là lực lượng lao động chủ yếu để tạo ra của cải vật chất nuôi sống gia đình. Họ phải lo kiếm tiền để phục vụ cho cuộc sống của bản thân và gia đình. Vì vậy, với những người có nhân cách lệch lạc, có nhận thức kém, khi bị thất nghiệp, có việc nhưng không ổn định, thu nhập thấp,

khả năng tài chính không đủ để nuôi sống bản thân và gia đình thì khả năng họ đi vào con đường phạm tội về ma túy. Cũng có một bộ phận không nhỏ trong độ tuổi này có ý thức sai lệch, nghiện ma túy muốn có tiền để thỏa mãn nhu cầu của mình.

Về nghề nghiệp

Tỷ lệ thất nghiệp cao hoặc tình trạng thiếu việc làm cũng tác động tiêu cực đến tình hình tội phạm. Đa phần bị cáo phạm các tội về ma túy không có việc làm hoặc việc làm không ổn định. Họ là những người có trình độ thấp, nghiện ma túy nên không tìm được việc làm hoặc sức khỏe không đảm bảo để lao động. Do vậy, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và có ma túy sử dụng họ đã đi vào con đường phạm các tội về ma túy.

Theo bảng 2.3 – phần phụ lục, trong tổng số 252 bị cáo phạm các tội về ma túy của 200 bản án xét xử hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thì có 127 bị cáo không có việc làm (chiếm 50,39%) và 104 có việc làm nhưng không ổn định (chiếm 41,26%) . Rõ ràng, thất nghiệp hoặc không có việc làm ổn định cộng với ý thức pháp luật kém, lười lao động, thích kiếm tiền bằng con đường phi pháp là một trong những nguyên nhân và điều kiện của các tội ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp trong thời gian qua.

Về giới tính

Trong tổng số 252 bị cáo phạm các tội về ma túy của 200 bản án xét xử hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, có đến 234 bị cáo là nam giới, chiếm 92,86% (bảng 2.3 – phần phụ lục). Do giới tính chi phối nên nam giới có sức khỏe, tính cách mạnh mẽ, quyết đoán, khả năng kiềm chế hành vi thấp hơn nữ giới, còn nữ giới thì thường kiên nhẫn hơn, cân nhắc khi thực hiện hành vi kỹ hơn nam giới. Mặt khác, nam giới có đặc điểm tâm sinh lý là dễ tác động bởi môi trường và điều kiện sống.. Ngoài ra, do ảnh hưởng nền văn hóa truyền thống Á đông, trọng nam kinh nữ nên các bé trai thường được gia đình nuông chiều dẫn đến hình thành tính cách ỷ lại. Họ dễ bị tiêm nhiễm những thói hư tật xấu, họ liều lĩnh, thích thể hiện nên dễ bị lôi kéo sử dụng ma túy và các tệ nạn xã hội khác hơn so với nữ giới. Khi không còn khả năng kiếm tiền để thỏa mãn cơn nghiện và các nhu cầu tệ nạn khác,

người nam giới sẽ bị thôi thúc phải kiếm tiền bằng mọi cách. Lúc này, nếu những người không có nhận thức đúng đắn, tinh thần không vững chắc, không có sự cảm thông từ phía người thân trong gia đình thì rất dễ bị lôi kéo vào những hành vi vi phạm pháp luật để có tiền. Những vấn đề trên chính là nhân tố quan trọng giải thích vì sao tỷ lệ nam giới các phạm về ma túy cao hơn rất nhiều so với nữ giới.

Tuy vậy, vẫn có 18 bị cáo là nữ giới trong tổng số 249 bị cáo phạm các tội về ma túy chiếm 7,14%. Số bị cáo phạm tội là nữ giới đa số nghiện cờ bạc, ma túy. Họ chủ yếu họ bị lôi kéo và thường tham gia cùng với các đối tượng nam giới.

Về trình độ học vấn

Nghiên cứu 200 bản án hình sự sơ thẩm xét xử các tội về ma túy được lựa chọn ngẫu nhiên của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2013 - 2017, được thể hiện tại bảng 2.1 – phần phụ lục, sẽ thấy được mối quan hệ giữa trình độ học vấn và tội phạm. Trong số 252 bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự về các tội về ma túy thì số bị cáo chỉ có trình độ học vấn từ trung học cơ sở trở xuống chiếm phần lớn trong số các bị cáo. Cụ thể: người không biết chữ chiếm 3,96%, người có trình độ tiểu học chiếm 30,95%, người có trình độ trung học cơ sở chiếm 40,87%, người có trình độ trung học phổ thông chiếm 19,84%, người có trình độ trung cấp nghề chiếm 4,36%, không có bị cáo nào có trình độ từ cao đẳng trở lên.

Do trình độ học vấn thấp nên họ thường thiếu hiểu biết về pháp luật nói chung và pháp luật hình sự nói riêng, họ thiếu khả năng lĩnh hội, cập nhật pháp luật, không tự nhận thức, đánh giá đâu là hành động hợp pháp, đâu là hành động bất hợp pháp. Hạn chế trong ý thức pháp luật của sẽ thúc đẩy hành vi lệch chuẩn của họ thể hiện ra bên ngoài bằng cách vi phạm pháp luật, dẫn đến hành vi phạm tội.

Do trình độ học vấn thấp nên họ thường có sai lệch trong nhận thức về giá trị đạo đức xã hội, sai lệch về nhu cầu (nhu cầu không phù hợp, nhu cầu lệch chuẩn như nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, đánh bạc, mua dâm...) và phương pháp đáp ứng những nhu cầu này. Những người này thường có các nhu cầu lệch lạc như rượu chè, cờ bạc, ma túy, mại dâm... nhưng lại lười lao động, coi thường các chuẩn

mức xã hội, coi thường pháp luật, muốn kiếm tiền nhiều và nhanh chóng. Và, với trình độ học vấn thấp họ khó có khả năng kiếm việc làm hoặc có tìm được việc thì cũng là những công việc nặng nhọc, lương thấp. Không có thu nhập hoặc thu nhập thấp, nhiều thời gian rảnh, kết hợp với sự sai lệch trong nhận thức về giá trị đạo đức xã hội, sai lệch về nhu cầu và phương pháp đáp ứng nhu cầu, họ sẽ dễ dàng đi vào con đường phạm tội nói chung và phạm các tội về ma túy nói riêng.

Vì vậy, có thể khẳng định trình độ học vấn thấp của người phạm tội cũng là một trong những nguyên nhân và điều kiện của tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng trên địa bàn quận Gò Vấp trong thời gian qua.

Về hoàn cảnh gia đình

Hoàn cảnh gia đình cũng là một trong những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng trên địa bàn quận Gò Vấp. Những gia đình khiếm khuyết, không hạnh phúc, khó khăn về kinh tế, cha mẹ và các thành viên không quan tâm, chăm sóc, giáo dục đầy đủ hoặc có người thân phạm tội sẽ ảnh hưởng tiêu cực vô cùng lớn đến tâm sinh lý của con cái. Trẻ sống trong những gia đình này rất dễ bị sai lệch về nhân cách, nhu cầu, sở thích, từ đó hình thành nên các đặc điểm coi thường các giá trị đạo đức, chuẩn mực pháp luật, coi thường giá trị con người và cuộc sống, tạo ra lòng tham, coi trọng đồng tiền, có động cơ vụ lợi, nghiện ma túy nên hình thành hành vi phạm tội.

Qua phân tích và thống kê hoàn cảnh gia đình của 39 bị cáo vị thành niên (trong tổng số 252 bị cáo của 200 bản án xét xử các tội về ma túy) trên địa bàn quận Gò Vấp giai đoạn 2013-2017, cho thấy một số kiểu gia đình có nhiều tác động tiêu cực đến tâm sinh lý của con cái và dẫn dắt chúng vào con đường phạm tội như (xem bảng 2.1 – phần phụ lục):

- Gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn: 64,1%;
- Thiếu sự quan tâm, chăm sóc từ cha mẹ: 53,84%;
- Cha mẹ ly thân, ly hôn: 46,15%;
- Có người thân phạm tội hoặc làm ăn phi pháp: 38,46%;
- Gia đình không hạnh phúc, cha mẹ thường xuyên cãi nhau: 20,51%;

- Bạo hành gia đình: 23,08%;
- Gia đình nuông chiều con cái quá mức: 15,38%;
- Mồ côi: 12,82%.

Những yếu tố tiêu cực của các kiểu gia đình trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành nhân cách lệch lạc của trẻ, cộng với những điều kiện thuận lợi khác đã dẫn bước các em vào con đường phạm các tội về ma túy. Những kiểu gia đình trên thường có tác động xấu đến nhân cách của con trẻ là vì:

Gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn không ít các gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc diện nghèo theo quy định của nhà nước. Nhưng gia đình này vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn, cha mẹ mãi lo lao động để đáp ứng nhu cầu tối thiểu của gia đình nên không có điều kiện cho con cái ăn học, không có nhiều thời gian quan tâm chăm sóc, quản lý, giáo dục con cái. Dẫn đến con cái phải bỏ học giữa chừng để đi làm lao động phổ thông, làm công việc không ổn định và một số trở thành các đối tượng lang thang, lêu lổng, không có công ăn việc làm, dễ tiếp thu những mặt trái của đạo đức, xã hội. Chúng sống theo bản năng tự nhiên không cần phân biệt đúng sai, dễ dẫn đến việc nghiện ngập và phạm các tội về ma túy.

Gia đình thiếu sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nhiều gia đình không xem trọng việc chia sẻ tình cảm, những khó khăn vướng mắc. Sự xa rời giữa các thành viên trong gia đình, thiếu sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, làm cho các em cảm thấy bị bỏ rơi, thiếu thốn tình cảm, bất công, chán nản, thiếu niềm tin vào cuộc sống, chán học, buông thả rồi bỏ học, sử dụng bia rượu, thuốc lá... Sự thiếu quan tâm của gia đình dẫn đến không kịp thời phát hiện việc đối tượng xấu rủ rê, lôi kéo sử dụng và nghiện ma túy. Khi trẻ em nghiện ma túy sẽ tìm mọi cách có tiền để thỏa mãn cơn nghiện, dẫn đến việc phạm các tội về ma túy.

Gia đình có cấu trúc không hoàn hảo. Một số gia đình có cấu trúc không hoàn hảo như mồ côi, bố mẹ ly hôn, ly thân. Theo số liệu thống kê của TAND quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, mỗi năm giải quyết hơn 1.500 vụ án ly hôn. Chính từ những gia đình khiếm khuyết sẽ tác động làm cho con cái trong gia đình

này thiếu thốn tình cảm yêu thương, cảm thấy bị thiệt thòi, không được sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục và giúp đỡ của cha mẹ. Khi đó, chúng sẽ dễ dàng bị bạn bè rủ rê, lôi kéo vào con đường nghiện ngập, hút chích và một khi không có đủ tiền để thỏa mãn nhu cầu bản thân họ sẵn sàng thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, trong đó có tội phạm về ma túy.

Gia đình không hạnh phúc, cha mẹ thường xuyên xung đột, mâu thuẫn, có bạo hành. Quan hệ tình cảm giữa cha mẹ với nhau ảnh hưởng lớn đến việc hình thành tính cách của con cái. Nếu gia đình thường xuyên cãi vã, ẩu đả sẽ là tấm gương xấu về cách ứng xử trong gia đình. Con cái sẽ mất niềm tin, tình thương vào cha, mẹ. Lâu dần, chúng sẽ nảy sinh tâm lý mặc cảm, tự ti, bất mãn, coi thường cha mẹ, chán nản, mất niềm tin vào cuộc sống và sẽ lựa chọn cách sống tiêu cực.

Do một số người làm cha mẹ do thiếu hiểu biết, nghiện rượu hoặc do không kiểm soát được những cơn bức tức của bản thân nên thường xuyên sử dụng bạo lực với nhau để giải quyết mâu thuẫn gia đình, hay hành hạ, đối xử tàn ác, đánh đập con cái. Từ đó, làm chúng dễ nhận thức và có hành vi giải quyết vấn đề bằng bạo lực, xuất hiện cảm giác bị quan, tiêu cực. Kết hợp với sự tác động cộng hưởng từ sách báo, phim ảnh, games bạo lực hay các hành vi bạo lực ngoài xã hội... cũng sẽ góp phần vào việc hình thành nhân cách tiêu cực như bản tính bất cần, chống đối, quậy phá, thô bạo, độc ác, tụ tập băng nhóm gây rối trật tự công cộng, sa ngã vào tệ nạn xã hội, nghiện ma túy và đi vào con đường phạm tội nói chung và các tội về ma túy nói riêng.

Gia đình có người thân phạm tội hoặc nghiện ma túy. Kiểu gia đình này sẽ tác động tiêu cực, hình thành nên các đặc điểm coi thường các giá trị đạo đức – xã hội, chuẩn mực pháp luật, coi thường giá trị con người và cuộc sống. Cha hoặc mẹ nghiện ma túy sẽ dẫn đến các hành vi phạm các tội về ma túy để thỏa mãn cơn nghiện. Để thực hiện hành vi phạm tội này, họ sẽ lôi kéo các thành viên gia đình cùng tham gia phạm tội.

Gia đình nuông chiều con cái quá mức. Một số gia đình có kinh tế khá giả vì nuông chiều con cái quá mức làm cho con cái không có động lực sống, có thái độ

coi thường đồng tiền và các giá trị lao động khác, thích tiêu tiền vô độ, hút chích ma túy và khi gia đình không còn đáp ứng được nhu cầu cho chúng, chúng sẽ tìm mọi cách để có được tiền bằng những hành vi vi phạm pháp luật.

Về tiền án, tiền sự

Đặc điểm nhân thân của người phạm tội về phạm tội lần đầu hay tái phạm, tái phạm nguy hiểm (người phạm tội có tiền án, tiền sự) cũng là một trong các yếu tố mà khi nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện các tội về ma túy không thể không đề cập đến. Như đã thống kê tại bảng 2.5 – phần phụ lục, thì trong tổng số 252 người phạm các tội về ma túy bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử trong giai đoạn 2013 – 2017, có 65 bị cáo tái phạm chiếm 25,79% còn lại là phạm tội lần đầu. Số liệu này cho thấy tỷ lệ bị cáo phạm các tội về ma túy tái phạm, tái phạm nguy hiểm khá cao. Các bị cáo phạm tội là người tái phạm, tái phạm nguy hiểm thường thực hiện hành vi phạm tội với thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, gây hậu quả nghiêm trọng và khó phát hiện hơn so với các bị cáo phạm tội lần đầu. Mặt khác, người phạm phạm các tội về ma túy tái phạm, tái phạm nguy hiểm còn thể hiện sự coi thường pháp luật, không ăn năn, hối cải và cho thấy công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ người phạm tội khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương của các cơ quan chức năng còn nhiều bất cập, hiệu quả chưa cao.

Về nhu cầu, sở thích

Nền kinh tế thị trường mang lại rất nhiều lợi ích về vật chất cho cuộc sống mỗi người. Tuy nhiên, nó cũng kéo theo không ít hệ lụy khi hiện nay những giá trị đạo đức truyền thống đã bị mai một đi rất nhiều. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của nền văn hóa ngoại lai, một bộ phận không nhỏ người trẻ bị sai lệch trong nhận thức, có lối sống thực dụng, xem trọng giá trị vật chất và xem nhẹ những giá trị đạo đức nền tảng. Sai lệch trong nhận thức các giá trị đạo đức xã hội là nguyên nhân chính hình thành quá trình động cơ hóa hành vi của các đối tượng phạm tội các tội về ma túy. Những nhận thức sai lệch về các giá trị đạo đức xã hội dẫn sẽ đến sai lệch về nhu cầu, sai lệch về sở thích.

Nhu cầu là những đòi hỏi mà cá nhân thấy cần phải được thỏa mãn trong những điều kiện nhất định để có thể tồn tại và phát triển. Nhu cầu gây cho con người đang ở trong tình trạng thiếu thốn tìm mọi cách để đáp ứng thỏa mãn nó. Tuy nhiên, người phạm tội nói chung và người phạm các tội về ma túy nói riêng thường có sự mất cân đối trong hệ thống nhu cầu, thường tập trung quá mức vào những nhu cầu thực dụng, cực đoan. Ở họ thường tồn tại những nhu cầu lệch chuẩn, biến dạng, đi ngược lại những chuẩn mực đạo đức và pháp luật, mâu thuẫn với sự phát triển bình thường của đời sống xã hội như là: sử dụng trái phép chất ma túy, đánh bạc, mua dâm... và biện pháp thỏa mãn nhu cầu của họ thường là vô đạo đức, phi pháp luật, không có những phương pháp thỏa mãn nhu cầu hợp lý.

Cùng với sai lệch về nhu cầu, sai lệch về sở thích của người phạm tội cũng là một yếu tố quan trọng làm phát sinh tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp. Sự du nhập văn hóa từ nước ngoài, nhất là các nước phương Tây làm hình thành một thị hiếu, một lối sống, một hệ tư tưởng chối bỏ dân tộc, sùng ngoại, chạy theo những giá trị tiêu cực trong văn hóa ngoại lai. Lối sống này kết hợp cùng với những yếu tố tiêu cực khác từ môi trường sống đã làm phát sinh những sở thích lệch lạc, thích hưởng thụ, đua đòi, theo đuổi lợi ích vật chất trong một bộ phận không nhỏ người dân. Một số người thích đua đòi, hưởng thụ, ăn chơi trụy lạc, tiêu xài hoang phí nhưng khả năng của bản thân và gia đình không đáp ứng được, đồng thời do lười lao động nên đã chọn con đường phạm tội nói chung và các tội về ma túy nói riêng để thỏa mãn sở thích lệch lạc của mình.

Tóm lại, ngoài môi trường sống của người phạm tội thì các yếu tố tiêu cực thuộc chủ thể hành vi phạm tội cũng là nguyên nhân và điều kiện của tội phạm nói chung và các tội về ma túy nói riêng. Gắn liền sự việc phạm tội của người phạm tội là cả một hệ thống các đặc điểm nhân thân có liên quan đến sự việc phạm tội như độ tuổi, nghề nghiệp, giới tính, trình độ học vấn, hoàn cảnh gia đình, tiền án, tiền sự, nhu cầu, sở thích... và những đặc điểm đó phần lớn được hình thành trước thời điểm thực hiện tội phạm, trong đó đặc biệt là các phẩm chất tiêu cực của cá nhân người phạm tội

2.3. Thực trạng làm sáng tỏ nguyên nhân và điều kiện của nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh của các chủ thể phòng ngừa

- Đối với Đảng bộ và chính quyền quận Gò Vấp: Trong giai đoạn 2013-2017, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và Chính quyền quận Gò Vấp, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong đó có các tội về ma túy được triển khai quyết liệt và đạt nhiều kết quả tích cực. Từ đó, đã kiềm chế được sự gia tăng của tội phạm, làm giảm một số loại tội phạm nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, tỷ lệ điều tra khám phá án được nâng cao, công tác đấu tranh với tội phạm có chuyển biến rõ nét, triệt phá được nhiều băng, ổ nhóm tội phạm hình sự nguy hiểm dư luận đồng tình ủng hộ, đánh giá cao.

- Đối với ngành Công an nhân dân. Đây là lực lượng nòng cốt, chủ công trong phòng, chống tội phạm nói chung và các tội về ma túy nói riêng. Tuy nhiên công tác phòng, chống các tội về ma túy của ngành công an còn nhiều hạn chế. Điển hình là việc tiếp nhận và xử lý thông tin có liên quan đến hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy còn chưa được chú trọng, còn chông chéo, lúng túng, chưa triệt để. Các mô hình như tổ tự quản, hòm thư tố giác tội phạm được bố trí nhiều, nhưng mang tính hình thức, chưa thật sự phát huy tính hiệu quả. Trình độ của một số cán bộ tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm còn hạn chế, trách nhiệm không cao, có thái độ thờ ơ, vô cảm, không coi trọng tin báo nên nội dung tiếp nhận còn chậm, chưa đảm bảo đầy đủ thông tin, gây khó khăn cho việc tiến hành các biện pháp xác minh, điều tra tiếp theo. Công tác phối hợp nắm thông tin, tình hình tội phạm, quản lý đối tượng giữa các ngành còn yếu, biểu hiện cục bộ, do vậy kết quả đấu tranh còn hạn chế, tỷ lệ điều tra, khám phá loại án này chưa cao. Ngoài ra cũng chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa địa phương, công an khu vực, công an cấp xã và công an cấp huyện. Các cơ quan chỉ chú trọng vào việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể của mình đã làm cho công tác phối hợp đấu tranh phòng, chống tội phạm bị rời rạc, không có sự đồng bộ. Nhất là trong xử lý người phạm tội, quản lý người phạm tội trong và sau khi chấp hành án. Các CQĐT, các bộ phận nghiệp vụ trên địa bàn thành phố chưa thật sự tích cực, quyết liệt trong phòng, chống các hành vi mua bán,

tàng trữ trái phép chất ma túy, dẫn đến tình trạng số lượng án mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy được điều tra, khám phá rất thấp so với tình hình diễn biến tội phạm này trên thực tế, THTP ẩn về tội này còn rất cao, từ đó quá trình điều tra, xử lý còn bỏ lọt tội phạm.

Biên chế của Đội Cảnh sát điều tra về trật tự xã hội quận Gò Vấp chưa đảm bảo về số lượng và chất lượng. Còn tồn tại một bộ phận cán bộ năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và pháp luật còn hạn chế, chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm, thiếu tính sáng tạo nên chất lượng điều tra, khám phá vụ án về ma túy còn thấp.

Công tác cải tạo, quản lý, giáo dục và giúp đỡ các đối tượng nghiện ma túy và các đối tượng đã phạm các tội về chưa đạt yêu cầu và còn nhiều sơ hở nên họ chưa thể hoàn lương. Những người phạm tội khi chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương nhưng không có việc làm, đời sống khó khăn, mặc cảm, tự ti, không tự chủ dễ dẫn đến tái nghiện rồi tái phạm, vì thế tỷ lệ tái phạm (25,79%) ở các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp còn cao (theo bảng 2.5 – phần phụ lục).

Các phương tiện nghiệp vụ phục vụ công tác điều tra vụ án như các dụng cụ khám nghiệm hiện trường, các phương tiện phục vụ cho hoạt động trinh sát, camera an ninh... còn thiếu và phần lớn đã cũ, lạc hậu. Một số điều tra viên khi tiến hành các biện pháp điều tra như: hỏi cung bị can, lấy lời khai người làm chứng, người bị hại, nhận dạng, đối chất... không chuẩn bị tốt kế hoạch, chưa áp dụng chiến thuật điều tra với từng đối tượng cụ thể. Dẫn đến kết quả điều tra khám phá các vụ án về ma túy chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra, thời gian điều tra kéo dài, tỷ lệ phá án chưa cao. Điều này làm người phạm tội nảy sinh tâm lý coi thường pháp luật và tiếp tục phạm tội.

- Đối với VKSND. Với chức năng thực hiện quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp do pháp luật quy định, thời gian qua, công tác phòng, chống các tội về ma túy của Viện kiểm sát quận Gò Vấp đã làm khá tốt. Tuy nhiên, qua thực tế vẫn bộc lộ nhiều hạn chế: Viện kiểm sát chưa thật sự quan tâm đến các biện pháp phòng ngừa, chưa chú ý nhiều đến việc tìm, triệt tiêu nguyên nhân và điều kiện nhằm ngăn chặn, tiến tới loại dần tội phạm ra khỏi đời sống xã hội mà chủ yếu tập

trung vào công tác kiểm sát hoạt động điều tra, ít chú ý đến công tác phối hợp với CQĐT để làm rõ các vấn đề liên quan đến tội phạm và điều tra các hành vi phạm tội. Lực lượng Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp còn thiếu, một số kiểm sát viên chưa đáp ứng được trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tinh thần trách nhiệm của một số Kiểm sát viên trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm chưa cao, khi được phân công thực hiện quyền công tố, Kiểm sát viên chưa tập trung nghiên cứu sâu hồ sơ, chưa kiểm sát chặt chẽ tiến độ, chủ yếu xây dựng bản cáo trạng trên cơ sở hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra gửi đến. Do đó các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án về ma túy chưa được chính xác và khách quan, còn vi phạm thủ tục tố tụng, dễ bỏ lọt tội phạm.

Bên cạnh đó, một số Kiểm sát viên còn thụ động, ý thức trách nhiệm kém, không làm hết trách nhiệm của mình, kinh nghiệm còn hạn chế, chưa nhận thức và sử dụng hết nhiệm vụ, quyền hạn của mình nên chất lượng tranh tụng và tranh luận tại phiên tòa chưa tương xứng với yêu cầu hiện tại.

- Đối với Tòa án nhân dân. Đội ngũ Thẩm phán có chất lượng không đồng đều, một số Thẩm phán khi giải quyết vụ án chưa đảm bảo thấu tình đạt lý, còn mang nặng tính hình thức và áp dụng pháp luật một cách quá máy móc. Lực lượng Hội thẩm nhân dân có trình độ pháp luật còn hạn chế, thực tế có nhiều Hội thẩm khi ra phiên tòa xét xử không nghiên cứu hồ sơ vụ án, thụ động trong quyết định và phụ thuộc vào Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Công tác thống kê, phân tích số liệu nhằm rút ra những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, từ đó làm cơ sở để đề ra các giải pháp, đề xuất phòng ngừa tội phạm chưa được chú trọng, chủ yếu là thống kê số vụ án, số bị cáo.

Sự phối hợp giữa Tòa án và các cơ quan, tổ chức khác trong việc tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động chưa được quan tâm đúng mức nên hình thức răn đe, tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong cộng đồng dân cư chưa đạt hiệu quả cao.

Tất cả những tồn tại, hạn chế từ chính các cơ quan bảo vệ pháp luật nêu trên đã vô tình trở thành một trong những nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp trong thời gian qua.

Tiểu kết Chương 2

Nghiên cứu hệ thống những hiện tượng và quá trình xã hội tiêu cực làm phát sinh tình hình các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm ra nguyên nhân và điều kiện đặc thù, được hình thành do sự tác động tiêu cực của nhiều yếu tố trong các lĩnh vực của đời sống xã hội với quá trình tâm lý bên trong của người phạm tội. Khi nghiên cứu những sự tác động đó, giúp chúng ta nhìn rõ hơn bản chất xã hội của tình hình tội phạm nói chung và tình hình các tội về ma túy nói riêng làm cơ sở cho việc đề ra các biện pháp phòng, chống tội phạm này có hiệu quả. Qua nghiên cứu những nội dung trên có thể rút ra một số kết luận sau:

Tình hình các tội về ma túy là kết quả của sự tác động qua lại giữa các hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực làm phát sinh tội phạm đó tồn tại trong môi trường sống và ngay trong người phạm tội, có liên quan đến các nhóm chủ thể: Người phạm tội, các cơ quan, tổ chức có chức năng phòng, chống loại tội phạm này.

Nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh những hạn chế trong quản lý, giáo dục của gia đình và nhà trường; sự lệch chuẩn về đạo đức và nhận thức về pháp luật của một bộ phận nhân dân còn kém; tình trạng thất nghiệp, nghiện ma túy còn cao; sự yếu kém của chủ thể quản lý: Quản lý cư trú, địa bàn, quản lý người chấp hành xong án phạt tù, người cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng; lực lượng chuyên trách trong đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này còn thiếu, trình độ nghiệp vụ còn hạn chế; phương tiện phục vụ cho đấu tranh phòng, chống tội phạm này còn thiếu, lạc hậu; sự phối hợp giữa các lực lượng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm còn lỏng lẻo.

Kết quả nghiên cứu của chương 2 đã làm sáng tỏ những nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2013 – 2017. Những nguyên nhân và điều kiện đó, cần có biện pháp phù hợp để ngăn chặn, từng bước loại trừ nhằm góp phần đấu tranh có hiệu quả với tội phạm này, từ đó có cơ sở dự báo tình hình tội phạm trong tương lai và cuối cùng là thiết kế các biện pháp phòng ngừa hiệu quả cho tình hình tội phạm này góp phần đảm bảo an ninh trật tự và đó là nội dung được đề cập ở chương 3 của đề tài này.

Chương 3

DỰ BÁO VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA TRÊN CƠ SỞ NGHIÊN CỨU NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH CÁC TỘI VỀ MA TÚY TẠI QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1. Dự báo nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

3.1.1. Cơ sở của dự báo

Dự báo THTP, về nguyên tắc là dự báo bức tranh tội phạm có thể xảy ra trong tương lai về mặt mức độ, động thái, cơ cấu cũng như những diễn biến cụ thể. Nó chính là cơ sở cho việc xây dựng các chương trình và kế hoạch phòng ngừa tội phạm trong phạm vi cả nước hay từng khu vực địa lý nhất định. [39, tr. 111]

Dự báo tình hình các tội phạm về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp là việc đưa ra những phán đoán khoa học về khả năng diễn biến của tình hình các tội về ma túy (xu hướng, mức độ, cơ cấu, phương thức hoạt động, thủ đoạn...) sẽ diễn ra trong tương lai. Việc dự báo này nhằm đề ra các giải pháp hữu hiệu nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng ngừa THTP nói chung và tội phạm về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

Hoạt động dự báo THTP các tội ma túy phải được xác lập dựa trên cơ sở khoa học đó là:

Thứ nhất, tình hình hoạt động của tội này vẫn tiếp tục tăng cả về số lượng lẫn tính chất, quy mô và phương thức hoạt động.

Thứ hai, về đối tượng phạm tội chủ yếu là nam giới, là người dân địa phương, bên cạnh đó người phạm tội từ các địa bàn khác sẽ gia tăng. Các đối tượng có tiền án, tiền sự, tiếp tục phạm tội một cách liều lĩnh hơn sau khi được ra tù. Đặc biệt, các đối tượng nghiện hút ma túy, để có tiền thỏa mãn cơn nghiện, sẵn sàng thực hiện mọi hành vi, bất chấp mọi thủ đoạn. Đối tượng gây án ngày càng trẻ hóa, tập trung độ tuổi 18-30 tuổi, độ tuổi từ 14 đến dưới 18 sẽ có chiều hướng gia tăng.

Thứ 3, Về thành phần nghề nghiệp, chủ yếu là những người không có nghề nghiệp hoặc nghề nghiệp không ổn định, không có thu nhập hoặc thu nhập không ổn định, có trình độ học vấn thấp và có cấu trúc gia đình không hoàn thiện.

3.1.2. Nội dung dự báo

Nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy không phải là những hiện tượng và quá trình xã hội tồn tại một cách tĩnh tại, bất biến mà nó luôn có sự vận động, thay đổi liên tục về mặt lịch sử. Chính sự thay đổi liên tục về mặt lịch sử của nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy mà nó luôn xác định những biến động không ngừng của tình hình các tội về ma túy trong các giai đoạn khác nhau của sự phát triển xã hội. Chính vì vậy, để dự báo tình hình các tội về ma túy luôn phải đặt trong mối quan hệ và sự phát triển liên tục của những điều kiện kinh tế, xã hội trong từng giai đoạn cụ thể nhất định. Cụ thể là:

- Về sự phát triển của nền kinh tế, mặc dù một số dấu hiệu tích cực đã xuất hiện trong sản xuất từ đầu năm 2015, và dự kiến sẽ tiếp tục diễn biến tích cực hơn, nhưng tăng trưởng kinh tế vẫn nằm trên xu hướng suy giảm dài hạn. Dự báo tốc độ phát triển công nghiệp có xu hướng giảm dần theo từng giai đoạn (2011 – 2015), (2016 – 2020) tương ứng với tốc độ tăng bình quân hằng năm 6,72%, 5,53% (theo Nghị quyết đại hội đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ XI nhiệm kỳ 2015-2020). Dẫn đến việc gia tăng tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao.

Việc thực hiện Quyết định số 109/Q -UBND ngày 25/2/2011 về phê duyệt “Quy hoạch phát triển kinh tế quận Gò Vấp đến năm 2020” với chủ trương phát triển dịch vụ của thành phố, quy hoạch các ngành dịch vụ hiện nay trên địa bàn gồm: chi nhánh - văn phòng giao dịch thuộc ngành tài chính - tín dụng - ngân hàng - sàn giao nhận lệnh chứng khoán; hình thành các khu trung tâm thương mại, siêu thị phục vụ tại chỗ và khách vắng lai; phát triển dịch vụ du lịch các điểm tiềm năng như kênh Tham Lương - Bến Cát; Công viên Văn hóa... Cùng với đó là thực hiện di dời các doanh trại, công ty, nhà máy, xí nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng như các doanh trại quân đội, nhà máy Z751, Z755, công ty X28,... ra khỏi địa bàn quận Gò Vấp đã và đang được tiến hành. Khi di dời, những khu vực quân sự này đã chuyển đổi thành đất ở đô thị. Với quỹ đất rộng lớn, hàng loạt khu thương mại dịch vụ, siêu thị, khu dân cư cao cấp, chung cư... đã và sẽ hình thành dọc theo các tuyến đường trung tâm như Phan Văn Trị, Nguyễn Văn Lượng, Quang Trung.

Tốc độ đô thị hóa mạnh mẽ, cơ sở hạ tầng khang trang, nhiều trung tâm thương mại, dịch vụ, khu dân cư cao cấp, dịch vụ giải trí đa dạng nên Gò Vấp sẽ trở thành điểm của người dân các tỉnh cũng như các quận khác đổ về sinh sống và làm việc, đồng hành với đó là sự phát triển về dân số. Mặt khác, tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm chưa được cải thiện, số lượng dân nhập cư và khách vãng lai nhiều là những nguyên nhân và điều kiện làm cho tình hình các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn tiếp tục gia tăng, diễn biến phức tạp và rất khó kiểm soát.

- Tốc độ đô thị hóa mạnh mẽ, cơ sở hạ tầng khang trang, nhiều trung tâm thương mại, dịch vụ, khu dân cư cao cấp, dịch vụ giải trí đa dạng nên Gò Vấp sẽ trở thành điểm của người dân các tỉnh cũng như các quận khác đổ về sinh sống và làm việc, đồng hành với đó là sự phát triển về dân số. Mặt khác, tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm chưa được cải thiện, số lượng dân nhập cư và khách vãng lai nhiều là những nguyên nhân và điều kiện làm cho mức độ và phương thức thủ đoạn của tình hình các tội về ma túy, đặc biệt là tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy trong thời gian tới trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ diễn biến phức tạp. Tỷ lệ các vụ án, bị cáo phạm tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số vụ án và bị cáo được đưa ra xét xử.

- Thủ đoạn của hoạt động mua bán trái, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày càng mang tính chuyên nghiệp, nhiều mắt xích và tinh vi hơn. Hình thức mua bán ma túy nhỏ lẻ cho các con nghiện ở địa phương sẽ không giảm mà tiếp tục gia tăng về số vụ trong thời gian tới do số lượng người nghiện ma túy trên địa bàn ngày càng gia tăng đáng kể. Thủ đoạn ngày càng tinh vi để cất dấu ma túy và tính chất đồng phạm có tổ chức ngày càng tinh vi và khép kín hơn. Đối tượng phạm tội lợi dụng sự phát triển của công nghệ thông tin, liên lạc để giao ma túy và giao nhận tiền gián tiếp, vì vậy cơ quan chức năng sẽ rất khó khăn trong việc khám phá và điều tra tội phạm.

- Về đối tượng phạm các tội về ma túy như đã phân tích và nghiên cứu ở trên; người phạm tội từ 18 đến 30 tuổi phạm tội chiếm 61,11% và bị cáo dưới 18 tuổi chiếm 15,07%. Trong thời gian tới, cơ cấu về độ tuổi của người phạm tội sẽ

không có sự thay đổi, chủ yếu vẫn tập trung ở tầng lớp thanh thiếu niên trong độ tuổi từ 18 đến 30, đối tượng có tiền án tiền sự, đối tượng nghiện ma túy, đối tượng lang thang, không nơi cư trú rõ ràng, không có việc làm ổn định, đặc biệt là một số đối tượng là học sinh và sinh viên bỏ học, tụ tập bàn bẻ ăn chơi lêu lổng mà không có sự quan tâm, chăm sóc và giáo dục của gia đình...

Trước những dự báo trên, đặt ra yêu cầu cấp bách cần có những giải pháp phòng ngừa có hiệu quả tình hình các tội về ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

3.2. Tăng cường nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh trong phòng, ngừa tội phạm

Nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy và vấn đề về quan điểm, mục tiêu, phương hướng phòng ngừa

Hướng tới mục đích việc phòng ngừa tội phạm là trọng tâm, hiệu quả thì vấn đề tăng cường nhận thức về nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp cần được nghiên cứu và thực hiện một cách thống nhất, đồng bộ. Mà quan trọng nhất là cần xác định quan điểm, mục tiêu, phương hướng phòng ngừa tình hình tội phạm này.

- Về quan điểm: Phòng, chống THTP nói chung và tình hình các tội về ma túy nói riêng phải được xem là một trong những nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên của toàn bộ hệ thống chính trị, trong đó các cơ quan bảo vệ pháp luật và lực lượng chuyên trách là chủ chốt. Các cơ quan chức năng phải sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tổ chức – hành chính, kinh tế - xã hội, pháp luật, nghiệp vụ, vũ trang, để phòng, chống tội phạm; kết hợp giữa phòng ngừa và đấu tranh trấn áp, lấy phòng ngừa làm chính; coi trọng hoạt động phòng ngừa xã hội, phòng ngừa từ gia đình và cơ sở.

- Về mục tiêu: Khắc phục căn bản, triệt để nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh, tồn tại, phát triển của tình hình các tội về ma túy. Đặc biệt chú trọng đến các nguyên nhân, điều kiện do những sơ hở, thiếu sót trong quản lý kinh tế, quản lý xã

hội, tiến đến kiềm chế sự gia tăng và từng bước làm giảm tình hình của tội này. Bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, thực hiện hiệu quả việc quản lý nhà nước về phòng, chống tội phạm, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng, huy động mọi nguồn lực xã hội vào công tác phòng, chống tội phạm này. Nâng cao căn bản năng lực hoạt động của lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm này đảm bảo đủ sức đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Về phương hướng phòng ngừa: Cần huy động sức mạnh của toàn bộ hệ thống chính trị tại địa phương trong phòng, chống các tội phạm về ma túy. Đặc biệt chú trọng tăng cường, nâng cao hiệu quả của các biện pháp phòng ngừa xã hội, coi trọng phòng ngừa tội phạm từ gia đình và cơ sở. Đẩy mạnh công tác tổ chức và nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác cai nghiện ma túy; quan tâm nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác quản lý người sau cai nghiện ma túy. Từng bước nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm này của các cơ quan bảo vệ pháp luật và các lực lượng chuyên trách tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục đề xuất hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm này. Tuy nhiên, từ năm 2013 đến nay, tình hình tội phạm trên địa bàn quận Gò Vấp vẫn có xu hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Trong đó, các tội về ma túy luôn chiếm tỉ lệ cao nhất trong tổng số các vụ phạm pháp hình sự, kéo theo nhiều tiêu cực xã hội. Tình trạng trên, chủ yếu là do công tác phòng ngừa chưa thật sự hiệu quả, chưa chú trọng hạn chế các nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tội phạm về ma túy. Nhiều cấp, nhiều ngành còn đứng ngoài cuộc hoặc chỉ tham gia một cách hình thức, chiếu lệ, đối phó. Trong các nghị quyết, chương trình hành động của các cấp ủy đảng, các báo cáo, kế hoạch của chính quyền địa phương thường chỉ là các số liệu, tỉ lệ tăng, giảm, các biện pháp phòng, chống chung chung, chưa làm rõ được những nguyên nhân và điều kiện, những tình huống, hoàn cảnh tác động tiêu cực đến tình hình tội các tội về ma túy, tạo điều kiện thuận lợi cho người phạm tội thực hiện hành vi phạm tội, trên cơ sở đó đề ra các giải pháp phòng ngừa thật sự hữu hiệu.

Vì vậy, vấn đề bức thiết cần được chú trọng mà trước hết là cần phải làm rõ thực trạng nhận thức của từng cơ quan nhà nước, mỗi người về vấn đề này để có thể có những biện pháp tác động phù hợp.

Đối với sự lãnh đạo của Đảng

Từ năm 2013 đến nay, tình hình tội phạm trên địa bàn quận Gò Vấp vẫn có xu hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Trong đó, các tội về ma túy luôn chiếm tỉ lệ cao nhất trong tổng số các vụ phạm pháp hình sự, kéo theo nhiều tiêu cực xã hội. Tình trạng trên, chủ yếu là do công tác phòng ngừa chưa thật sự hiệu quả, chưa chú trọng hạn chế các nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tội phạm về ma túy. Nhiều cấp, nhiều ngành còn đứng ngoài cuộc hoặc chỉ tham gia một cách hình thức, chiếu lệ, đối phó. Trong các nghị quyết, chương trình hành động của các cấp ủy đảng, các báo cáo, kế hoạch của chính quyền địa phương thường chỉ là các số liệu, tỉ lệ tăng, giảm, các biện pháp phòng, chống chung chung, chưa làm rõ được những nguyên nhân và điều kiện, những tình huống, hoàn cảnh tác động tiêu cực đến tình hình các tội về ma túy, tạo điều kiện thuận lợi cho người phạm tội thực hiện hành vi phạm tội, trên cơ sở đó đề ra các giải pháp phòng ngừa thật sự hữu hiệu.

Vì vậy, các tổ chức Đảng cần nêu rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm về ma túy trong nội dung nghị quyết, chương trình hành động. Thực hiện nghiêm túc việc triển khai nghị quyết đến từng cơ sở Đảng, chính quyền địa phương và giám sát chặt chẽ việc thực hiện nghị quyết của Đảng.

Đối với các cơ quan chuyên trách

Thứ nhất, đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng theo định hướng sau: Các cơ quan tư pháp phải không ngừng nâng cao năng lực cán bộ của cơ quan mình thông qua việc cử cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực tham gia học tập nhằm nâng cao trình độ chuyên môn. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ và các kiến thức bổ trợ khác.

- Coi trọng và tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhận thức đối với nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm nói chung và nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy cho lực lượng làm công tác tư pháp tại địa bàn đảm bảo việc nhận thức

- Xem trọng việc tự đào tạo bằng nhiều hình thức như thông qua tài liệu, sách báo, internet, qua trao đổi, thảo luận với đồng nghiệp, hướng dẫn tập sự; đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh tư pháp, chức vụ lãnh đạo, quản lý. Từ đó, rút ra kinh nghiệm, học hỏi thêm những kiến thức pháp luật mới, những phương thức thủ đoạn phạm tội mới của các tội phạm về ma túy.

- *Thứ hai*, xây dựng và thực hiện nghiêm chuẩn mực quy định về đánh giá cán bộ, chức danh tư pháp, chức vụ quản lý trên sở hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; cần có chế tài thật nghiêm đối với hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật, vi phạm đạo đức công vụ của cán bộ, công chức các cơ quan chuyên trách. Xây dựng chính sách phụ cấp đặc thù riêng cho lực lượng làm công tác tư pháp đảm bảo cuộc sống ổn định cho họ, để từ đó họ chuyên tâm công tác chuyên sâu và khách quan.

Đối với các cơ quan, tổ chức không chuyên trách và nhân dân

Để nêu cao ý thức cảnh giác và tinh thần đấu tranh chống tội phạm của người dân, các cơ quan chức năng cần tuyên truyền sâu rộng hơn nữa trong quần chúng nhân dân bằng nhiều hình thức khác nhau về ý thức cảnh giác và tinh thần đấu tranh chống tội phạm, làm cho người dân có ý thức hơn, cảnh giác cao hơn đấu tranh chống tội phạm với nội dung:

Một là, đối với cơ quan, tổ chức không chuyên trách như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Mặt trận Tổ quốc... cần tích cực phối hợp với cơ quan chuyên trách trong tham gia phòng ngừa, giám sát, phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tệ nạn xã hội và các tội phạm về ma túy. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua hình thức các tờ rơi, khẩu hiệu, báo cáo chuyên đề; giáo dục pháp luật phòng, chống tội phạm với nhiều hình thức phong phú, sinh động để xây dựng lối sống lành mạnh,

nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, góp phần hạn chế tội phạm và đấu tranh có hiệu quả với những hành vi phạm tội.

Hai là, đối với mọi công dân, cần phải tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, cung cấp các kiến thức về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại khu vui chơi, giải trí, tập trung đông người, để người dân có điều kiện nắm bắt rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình loại tội phạm này, từ đó có ý thức trong việc bảo vệ tài sản của bản thân và cả cộng đồng cũng như chung tay làm hạn chế những nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy; không kỳ thị, phân biệt những người lầm lỗi sớm giúp họ hòa nhập với cộng đồng; quan tâm giáo dục con cái, đẩy lùi tệ nạn xã hội.

3.3. Các giải pháp khắc phục nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh trong phòng ngừa tình hình các tội về ma túy

3.3.1. Giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa các tội về ma túy trên phương diện kinh tế - xã hội

Giải pháp về kinh tế - xã hội là một trong những giải pháp cơ bản, lâu dài và phải được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục, nhằm hạn chế nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm, trong đó có các tội về ma túy. Khi kinh tế phát triển chưa tốt, thì đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn từ đó dễ nảy sinh tâm lý tiêu cực và đi vào con đường phạm tội nói chung và các tội về ma túy nói riêng. Không phải ai đói nghèo, khó khăn, túng thiếu cũng phạm tội về ma túy tài sản nhưng kinh tế khó khăn, thất nghiệp và công ăn việc làm không ổn định dễ dẫn tới hành vi phạm tội. Vì vậy, hạn chế đói nghèo là một trong các giải pháp hữu hiệu để góp phần ngăn chặn vấn nạn liên quan đến ma túy.

Có rất nhiều phương pháp để hạn chế đói nghèo nhưng một trong những phương pháp tối ưu nhất là tạo công ăn việc làm cho người lao động. Chính sách giải quyết việc làm cho những người đang ở độ tuổi lao động nếu được thực hiện tốt sẽ là một biện pháp hữu hiệu trong đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và

các tội về ma túy nói riêng. Để làm tốt nhiệm vụ này, các cấp ủy đảng và chính quyền của quận Gò Vấp cần làm tốt công tác nghiên cứu, dự báo sự phát triển và quan hệ cung cầu của thị trường lao động để có các chính sách phát triển kinh tế - xã hội phù hợp; xây dựng các chính sách ưu đãi về vay vốn gắn với việc hướng dẫn cách làm ăn, để người dân có điều kiện kinh doanh hiệu quả, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh, khai thác nguồn nhân lực của địa phương; tạo môi trường thuận lợi để các hộ nghèo, đặc biệt là những người nhập cư, phát triển sản xuất làm ăn và từng bước thoát nghèo.

Thứ hai, cần tăng cường công tác tư vấn, hướng nghiệp và đào tạo nghề cho người nghèo, hộ nghèo gắn liền với yêu cầu phát triển các ngành kinh tế của địa phương. Chú trọng hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nhiều loại hình kinh tế khác nhau. Tăng cường công tác hướng dẫn hỗ trợ, nâng cao nhận thức, kiến thức, kinh nghiệm sản xuất, làm ăn cho người dân. Tăng cường hệ thống trường dạy nghề, phát triển đồng bộ các chương trình đào tạo, hướng nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu về nhân lực của việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế. Đồng thời, việc đào tạo nguồn nhân lực phải theo đòi hỏi của thị trường lao động, gắn giáo dục đào tạo, dạy nghề với nhu cầu xã hội.

Bên cạnh công tác hướng nghiệp cần tập hợp, lôi cuốn những người trong độ tuổi lao động tham gia vào các hoạt động lao động, sản xuất. Rất nhiều cá nhân quen sống buông thả, không chịu lao động, nhiều thời gian rảnh rỗi. Chỉ có lao động mới làm họ thực sự hiểu được giá trị cuộc sống, giá trị đồng tiền. Ngay cả, những học sinh vừa rời ghế nhà trường nhưng chưa đến tuổi lao động cũng cần được hướng nghiệp, vì ở giai đoạn này các em bắt đầu thoát khỏi sự quản lý của nhà trường, của gia đình để bước vào môi trường xã hội mới. Do đó, tổ chức hướng nghiệp cho các em là rất cần thiết, vừa tạo cho các em tri thức về công việc trong tương lai, vừa có thể quản lý các em.

Ngoài ra, việc nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, nâng cao trình độ dân trí và trình độ nghề nghiệp cho người nghèo là một giải pháp trọng tâm của quá

trình phát triển và mang tính quyết định với chương trình giảm nghèo của quận Gò Vấp. Cần tiếp tục thực hiện các chính sách miễn, giảm học phí, tiền cơ sở vật chất và hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo vượt khó. Tập trung thực hiện các biện pháp hạn chế thấp nhất các trường hợp bỏ học, nghỉ học vì lý do mưu sinh. Nâng cao hiệu quả công tác phổ cập giáo dục. Khuyến khích mở rộng và quản lý tốt các cơ sở hoạt động xã hội để tập trung nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em lang thang cơ nhỡ, mồ côi, người ăn xin, tạo điều kiện cho các em được học tập, tìm được việc làm phù hợp, chính đáng để nuôi sống bản thân.

3.3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa các tội về ma túy trên phương diện văn hóa

Văn hoá được biểu hiện bằng hành vi, lối sống và trong hoạt động cũng như trong kết quả, sản phẩm hoạt động của con người. Văn hoá là sự kết tinh của giá trị vật chất và tinh thần, những giá trị do chính con người tạo ra trong quá trình thực tiễn xã hội - lịch sử.

Biện pháp văn hóa - giáo dục và đào tạo hướng vào tăng cường, nâng cao trình độ dân trí, văn hóa của con người và sự cống hiến vì lợi ích chung của con người không thể không gắn với trình độ văn hóa, nét văn hóa của con người. Các biện pháp văn hóa - giáo dục và đào tạo nhằm hoàn thiện nhân cách con người, hình thành nên con người mới, con người có bản chất xã hội, chính trị, pháp lý để rồi con người hành động vững vàng trong cuộc sống và hạn chế các biểu hiện tiêu cực trong con người. Đồng thời, nó làm cho con người không lệch chuẩn và nâng cao ý thức pháp luật, giữ gìn truyền thống văn hóa, đậm đà bản sắc dân tộc. Do vậy, biện pháp văn hóa - giáo dục và đào tạo giữ vai trò rất quan trọng trong chiến lược phòng ngừa tội phạm. Để thực hiện tốt các biện pháp về văn hóa giáo dục và đào tạo, các cấp chính quyền quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cần chú trọng:

Về văn hóa: Tiếp tục có những biện pháp giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của địa phương và dân tộc. Địa phương phải nâng cao vai trò của khu dân cư văn hóa, đổi mới nhân sự, lựa chọn những cán bộ làm công tác văn hóa có nhiệt tình, có tâm huyết, có đạo đức và nhân cách tốt. Cần rà soát, xây dựng và

điều chỉnh lại các tiêu chí xây dựng khu dân cư văn hóa cho phù hợp với phong tục tập quán, hương ước của từng làng xã, xóm ấp. Bên cạnh đó, chính quyền phải có hình thức khuyến khích phù hợp để xây tạo ra được phong trào xây dựng khu dân cư văn hóa, làm cho người dân thấy được tính thiết thực và lợi ích của mô hình này, chứ không phải làm một cách hình thức và cho có lệ. Phát động các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục - thể thao giữa các ngành, các cấp, các cụm dân cư,... thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như sách, báo, truyền thanh, truyền hình... để giữ gìn các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, của quê hương và làng xóm. Từ đó, khơi dậy những tình cảm, đạo đức cao đẹp của mỗi thành viên trong xã hội.

Phải phát huy được vai trò của các tổ chức xã hội trong khu dân cư. Chính quyền cơ sở phải gắn liền chặt chẽ với khu dân cư và khu dân cư phải là phản biện xã hội của chính quyền địa phương. Có làm được như thế mới xây dựng một địa phương văn hóa góp phần tích cực trong công tác phòng ngừa tội phạm nói chung tội phạm mua bán trái phép chất ma túy nói riêng.

Ngoài ra chính quyền địa phương cần đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp lại trung tâm văn hóa, nhà văn hóa thiếu nhi, trung tâm thể dục thể thao và các khu vui chơi công cộng với nội dung sinh hoạt, vui chơi phải đa dạng, hấp dẫn để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của nhân dân và tầng lớp thanh thiếu nhi địa phương.

3.3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa các tội phạm về ma túy trên phương diện giáo dục

- Đối với phương diện giáo dục từ gia đình: Gia đình thật sự là hạt nhân của xã hội, là nơi nuôi dưỡng nhân cách tốt của con người, là nơi gắn kết các thành viên trong gia đình. Do đó, muốn xây dựng một con người văn hóa cũng phải bắt nguồn từ một gia đình văn hóa và giàu truyền thống tốt đẹp. Giáo dục con cái trong gia đình không phải chỉ là việc riêng tư của bố mẹ, mà còn là trách nhiệm đạo đức và nghĩa vụ công dân của những người làm cha mẹ. Trẻ em ở mỗi cá nhân, mỗi lứa tuổi có đặc điểm riêng về sinh lý và tâm lý. Cha mẹ cần nắm vững đặc điểm tâm lý

lứa tuổi và đặc điểm cá nhân từng đứa trẻ, ở từng lứa tuổi để giáo dục con, tạo điều kiện cho nhân cách trẻ phát triển thuận lợi, hướng tới cái tốt đẹp.

Ngay khi trẻ đang nằm nôi, bố mẹ đã phải dạy trẻ biết yêu thương, vui cười thông qua việc chơi và trò chuyện với con. Khi các em đến tuổi đến trường, công việc học tập trở thành nhiệm vụ chủ đạo của trẻ. Vì vậy cha mẹ phải quan tâm tạo điều kiện thuận lợi như giúp các em học tập, rèn luyện, chú ý đến các mối quan hệ của con cái với bạn bè để kịp thời phát hiện những lệch lạc do bạn xấu rủ rê, chú ý đến sự phát triển năng khiếu, định hướng việc lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực của con mình.

Giai đoạn các em vào trung học phổ thông, về mặt sinh lý cơ thể cũng như đời sống tâm lý của trẻ có những biến đổi rất mạnh mẽ, chuyển từ trẻ con sang người lớn. Đây là thời kỳ khủng hoảng trong quá trình phát triển của tuổi thanh thiếu niên. Ở giai đoạn này, các em thường muốn thử nghiệm khả năng, mong muốn của cá nhân mình vào thực tiễn cuộc sống. Trong khi vốn sống còn nghèo nàn, khả năng suy xét nông cạn nên thường dẫn đến những va vấp, gây những hậu quả tai hại cho bản thân và gia đình. Trong điều kiện của nền kinh tế thị trường, nhiều em ở độ tuổi này rất dễ bị sa đà vào các trò giải trí như nghiện chơi game, mạng xã hội,... thậm chí có em sa vào tệ nạn xã hội như cá cược, trộm cắp, nghiện hút, trộm cắp. Vì vậy, cha mẹ nên tìm hiểu chúng, trao đổi tư tưởng, cảm nghĩ và tâm tình của chúng. Phải lắng nghe, khuyến khích chúng bày tỏ những điều chúng suy nghĩ. Phải tập trò chuyện với chúng như bạn bè, nhất là khi chúng đã lớn.

Cha mẹ phải thiết lập và duy trì mối liên hệ với giáo viên chủ nhiệm để nắm bắt tình hình học tập, rèn luyện cũng như cung cấp thông tin về tâm tư, tình cảm của con nhằm hỗ trợ con phát huy các điểm tốt hoặc kịp thời ngăn chặn, điều chỉnh, sửa chữa các điểm hạn chế trong học tập và rèn luyện. Những cuộc họp do nhà trường tổ chức, các bậc phụ huynh cần đi đầy đủ để nắm được yêu cầu giáo dục của nhà trường mà có sự kết hợp. Tạo mối liên hệ với các phụ huynh khác và bạn bè thân thiết của con. Cha mẹ và các thành viên trong gia đình cần thống nhất ý kiến trong

việc giáo dục con cái ngoài ra, cũng cần thống nhất về nội dung, phương pháp giáo dục giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

Cha mẹ cần biết phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm của con. ừng kỳ vọng về con cái quá mức. Thông thường, khi có con, ai cũng kỳ vọng con mình phải là người thế này, thế kia. Nhưng trong nhiều trường hợp, những kỳ vọng đó vượt quá khả năng thực hiện của chúng. Đặt lý tưởng quá cao như con cái dễ làm cho chúng mặc cảm tự ti và buồn phiền nếu không thể đạt tới, đồng thời dễ làm cha mẹ thất vọng và chán nản về chúng.

Cha mẹ và những người lớn trong gia đình phải gương mẫu. Đặc điểm trẻ em, nhất là ở lứa tuổi mẫu giáo và nhi đồng rất hay bắt chước. Mọi cử chỉ, lời nói, việc làm của cha mẹ đều ảnh hưởng lớn đối với trẻ. Vì vậy, để dạy con, cha mẹ cần phải làm tấm gương sáng, là khuôn mẫu để chúng noi theo. Để việc giáo dục gia đình có hiệu quả tốt, cha mẹ cần quan tâm xây dựng một gia đình hạnh phúc, đầy đủ toàn vẹn, trong đó mọi thành viên có nghĩa vụ và trách nhiệm với nhau, biết yêu thương, quan tâm, chăm sóc cho nhau. Phải có phương pháp giáo dục đúng đắn, hiểu được những đặc điểm tâm lý của con và dành nhiều thời gian hơn cho việc dạy con nên người, không nên chỉ chạy theo các giá trị hiện thực như học vấn hay tiền bạc mà còn phải chỉ cho con thấy những giá trị của tâm hồn. Định hướng cho trẻ những giá trị tốt đẹp, tránh những nhận thức sai trái, lệch lạc nảy sinh trong trẻ. Đặc biệt, cha mẹ phải quan tâm nâng cao văn hóa gia đình, loại bỏ bạo lực gia đình, cha mẹ phải là tấm gương cho con cái noi theo, là tấm gương trong giao tiếp, ứng xử trong gia đình và ngoài xã hội.

- Đối với phương diện giáo dục từ nhà trường:

Nhà trường có một vai trò quan trọng trong việc truyền thụ kiến thức cho học sinh. Học sinh có thể tiếp thu kiến thức từ nhiều nguồn nhưng kiến thức ở nhà trường vẫn giữ vị trí quan trọng hàng đầu, vì đó là kiến thức đã được chuẩn hóa, đạt độ chính xác cao, có định hướng và do đội ngũ thầy, cô giáo có trình độ, năng lực và được đào tạo có hệ thống truyền dạy.

Tuy vậy, như đã phân tích ở chương 2, những yếu tố tiêu cực xuất phát từ nhà trường là một trong những nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy. Để góp phần hạn chế, khắc phục chúng nhằm làm cho công tác phòng ngừa các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp đạt hiệu quả cao, cần tạo ra môi trường giáo dục lành mạnh, trong đó chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách và giáo dục các kỹ năng sống, kỹ năng làm việc của học sinh và người học nghề. Đặc biệt, trường học phải giảm tải nội dung kiến thức lý thuyết mà phải tăng cường các hoạt động vui chơi giải trí lành mạnh nhằm khuyến khích và kích thích tinh thần học tập của học sinh nhằm hạn chế tình trạng trốn học và bỏ học giữa chừng để tụ tập bạn bè hút chích và ăn chơi lêu lổng. Phải loại trừ tuyệt đối tình trạng phân biệt đối xử và không công bằng trong nhà trường, đặc biệt là nạn chạy trường chạy lớp cũng như tình trạng dạy thêm và học thêm tràn lan vô bổ như hiện nay. Xây dựng đội ngũ giáo viên không những giỏi về chuyên môn nghiệp vụ mà có phẩm chất đạo đức, có tâm, có tầm, yêu thương, tận tụy vì học sinh, cảm hóa, giúp đỡ học sinh hư, cá biệt, giáo dục các em không đi vào con đường phạm tội. Có như vậy, học sinh mới có thái độ tôn trọng và kính nể người thầy, từ đó mới tôn trọng các quy tắc xử sự của xã hội. Mặt khác, cần tạo ra cơ chế phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục học sinh để kịp thời phát hiện những biểu hiện không tốt, từ đó kịp thời có giải pháp phù hợp. Nhà trường phải thường xuyên tổ chức những buổi tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề về ma túy để tuyên truyền về tác hại của ma túy và tội phạm ma túy cho học sinh hiểu và tôn trọng pháp luật.

Môi trường bạn bè đồng trang lứa cũng tác động vô cùng quan trọng đến thanh thiếu niên. Có những đối tượng nghiện ma túy ban đầu chưa hề tiếp cận ma túy nhưng do chơi chung nhóm bạn hút chích, rồi bị bạn bè rủ rê xúi giục, vì tò mò muốn thử cho biết mà bị nghiện ngập và trở thành tội phạm các tội về ma túy

Địa phương cần có những biện pháp bảo đảm phổ cập và giáo dục đến một cấp độ nhất định. Công việc này đòi hỏi làm một cách có hiệu quả và không mang tính hình thức: Tích cực vận động thanh thiếu niên ra học phổ cập với những chính sách hỗ trợ hợp lý về sách vở và chi phí học tập; có chế độ đãi ngộ cho người dạy

học, đặc biệt là những xã vùng sâu vùng xa; xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất đảm bảo... Cần phải xây dựng trung tâm kết hợp dạy học và dạy nghề cho các đối tượng dễ bị tổn thương (người nghiện ma túy và người thi hành án phạt tù xong trở về). Biện pháp giáo dục này đòi hỏi sự giúp đỡ tích cực từ phía gia đình, xã hội và coi đây như là một sự quan tâm.

3.3.4. Giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa các tội phạm về ma túy trên phương diện quản lý xã hội

Giải pháp về quản lý nhân, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng

Theo thống kê vào năm 2015 của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, dân nhập cư từ các tỉnh vào chiếm từ 34-36% dân số của quận Gò Vấp. Với tốc độ đô thị hóa nhanh, tỷ lệ này sẽ còn tăng trong những năm tới. Trong khi đó, công tác quản lý nhân, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng của lực lượng Công an khu vực, Công an phường, Đội Công an Quản lý hành chính về trật tự xã hội còn nhiều sơ hở, bất cập làm cho tình hình vi phạm pháp luật về cư trú gia tăng, đặc biệt là số nhân, hộ khẩu đến tạm trú nhưng không làm thủ tục đăng ký tạm trú, từ đó tạo kẽ hở cho tội phạm, trong đó có các đối tượng phạm tội lẩn trốn hoặc gây án. Để khắc phục, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Tăng cường số lượng công an khu vực cho các phường có địa bàn rộng, đông dân, phức tạp như phường 9,12,15, đồng thời nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác quản lý nhân hộ khẩu để giữ vững an ninh, trật tự tại địa bàn, khu vực phụ trách. Thông qua quản lý nhân, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng để sàng lọc các đối tượng nghi vấn và phát hiện các băng nhóm tội phạm nhằm đấu tranh ngăn chặn kịp thời các hành vi phạm tội, trong đó có phạm tội về ma túy

Giải pháp nâng cao công tác giáo dục, quản lý người nghiện ma túy và người có tiền án tiền sự hay người chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Phải củng cố mô hình tổ chức phòng, chống ma túy các cấp từ cấp huyện, cấp xã, đến từng tổ dân phố, từng ấp trên địa bàn. Bố trí cán bộ chuyên trách đủ năng lực để tham mưu cho ủy ban nhân dân các cấp điều phối và tổ chức thực hiện các chương trình phòng, chống ma túy, giám sát người nghiện ma túy và người có

tiền án, tiền sự. Thông qua các lực lượng ở cấp cơ sở này chính quyền địa phương sâu sát với tâm tư nguyện vọng của quần chúng trong kiểm soát, phòng ngừa ma túy cũng như kịp thời phát hiện, xử lý và có hướng cải tạo giáo dục đối với người nghiện ma túy tại địa phương.

Cần xây dựng mô hình cơ quan, đơn vị không có tội phạm ma túy và người nghiện ma túy. Tổ chức phát động quần chúng tham gia phát hiện, tố giác tội phạm ma túy và người nghiện ma túy; tổ chức ký cam kết của UBND, Công an, Mặt trận tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Hội nông dân về việc xây dựng các tổ dân phố, ấp, xã, phường, chi đoàn, nhà trường, cơ quan... không có tội phạm ma túy và người nghiện ma túy. Bên cạnh đó cần giới thiệu và nhân rộng các điển hình tiên tiến xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị không có tội phạm ma túy và người nghiện ma túy.

Công tác tuyên truyền phải thực sự được coi trọng và được tiến hành thường xuyên, liên tục, sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn để mọi người nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật về cư trú; chuẩn bị đầy đủ tài liệu, biểu mẫu, sổ hộ khẩu và phương tiện, kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, củng cố, thay đổi hộ khẩu; tăng cường cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công tác đăng ký, quản lý cư trú để phục vụ nhân dân một cách tốt nhất.

3.3.5. Giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa các tội phạm về ma túy trên phương diện khắc phục hạn chế trong hoạt động phòng, ngừa tội phạm của cơ quan tiến hành tố tụng

Công tác tổ chức của các cơ quan bảo vệ pháp luật chính là công tác khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan Công an, Viện kiểm sát và Tòa án. Các công tác này, bản thân nó đã mang ý nghĩa phòng ngừa tội phạm. Việc phát hiện kịp thời những hành vi phạm tội và tùy theo mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra, nhân thân người phạm tội mà áp dụng các biện pháp xử lý nghiêm minh có tác dụng răn đe, giáo dục rất lớn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm.

Đối với lực lượng Công an

Cơ quan Công an là lực lượng nòng cốt trong điều tra, khám phá tội phạm. Vì vậy, lực lượng này phải không ngừng hoàn thiện để nâng cao hơn nữa chất lượng công tác điều tra cơ bản, sưu tra và quản lý đối tượng, quản lý địa bàn... nhằm ngăn chặn các tội phạm về ma túy trên địa bàn quản lý. Để công tác tổ chức ngày càng hoàn thiện, lực lượng Công an cần tập trung vào một số giải pháp sau:

Cần chú trọng vấn đề quản lý nhân khẩu, hộ khẩu thường trú và tạm trú của công dân trên địa bàn mình quản lý đặt biệt là đối với lực lượng lao động nhập cư từ các tỉnh khác vào Thành phố Hồ Chí Minh làm ăn, sinh sống. Nắm và quản lý chặt chẽ những đối tượng nghiện hút các chất ma túy, số thanh thiếu niên ăn chơi lêu lổng và một số người tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng có biểu hiện vi phạm pháp luật và hoạt động phạm tội. Sử dụng có hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ trình sát để soát xét, sàng lọc, xác định đối tượng gây án, đối tượng hiểm nghi. Tập trung rà soát những đối tượng có tiền án, tiền sự, người nghiện ma túy.

Nâng cao công tác kiểm soát, điều tra cơ bản, quản lý tốt đối tượng và tuyến, địa bàn trọng điểm về tội phạm ma túy. Từ đó, đề ra các kế hoạch, xây dựng phương án đấu tranh phòng ngừa có hiệu quả, kịp thời phát hiện và ngăn chặn hành vi phạm tội. Thường xuyên bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy.

Cải tiến, nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác về tội phạm. Việc xử lý tin báo liên quan đến các tội về ma túy trong thời gian qua còn chậm, mà nguyên nhân chủ yếu là từ phía lực lượng Công an, đặc biệt là Công an cấp phường. Vì vậy, Công an phường phải tổ chức trực ban 24/24 giờ tại trụ sở để kịp thời tiếp nhận và xử lý tin báo tố giác tội phạm. Khi tiếp nhận tin báo, trực ban hình sự phải báo ngay cho Ban chỉ huy Công an phường, mặt khác cử ngay lực lượng đến bảo vệ hiện trường.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho lực lượng Công an trên địa bàn về phương pháp, nội dung, chế độ hồ sơ của công tác điều tra cơ bản, công tác nghiệp vụ cơ bản. Nâng cao vai trò của Công an phường, chủ động, tích cực phối hợp với lực lượng trình sát địa bàn thực hiện tốt công tác nghiệp vụ cơ bản và quản lý đối tượng.

Nâng cao hiệu quả các biện pháp điều tra nhằm phát hiện thủ phạm. Làm tốt công tác nghiên cứu hồ sơ vụ án. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát kỹ thuật hình sự, trang bị các phương tiện kỹ thuật hiện đại và đầy đủ cho công tác khám nghiệm hiện trường, khám phá dấu vết của tội phạm về ma túy. Tăng cường áp dụng ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào đấu tranh phòng ngừa tội phạm về ma túy.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội. Quản lý chặt chẽ các tụ điểm dịch vụ giải trí, khách sạn, nhà nghỉ, tiệm cầm đồ là những nơi các đối tượng có nguy cơ phạm tội về ma túy tụ tập, ăn chơi hoặc lẩn trốn.

Xây dựng hệ thống thông tin về tội phạm một cách đồng bộ. Thường xuyên tiến hành công tác xác minh, thu thập thông tin về các đối tượng trong diện quản lý, tổ chức phân loại theo định kỳ. Đẩy mạnh việc sử dụng mạng internet để trao đổi thông tin về phương thức, thủ đoạn hoạt động phạm tội, tiêu thụ tài sản, về nhân thân, lai lịch, hình ảnh của các đối tượng phạm tội với lực lượng Công an các quận trong thành phố nhằm phục vụ tốt cho công tác điều tra, truy nã hoặc nhận dạng đối tượng phạm tội về ma túy.

Đối với Viện kiểm sát nhân dân:

Theo quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân có chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp. Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp cần thực hiện một số giải pháp sau:

Trong quá trình điều tra, Kiểm sát viên phải chủ động phối hợp với điều tra viên để nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, xem xét chứng cứ, khi cần có thể chủ động thu thập chứng cứ, trực tiếp lấy lời khai... Đồng thời kiểm sát chặt chẽ việc chấp hành các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự của cơ quan điều tra.

Sau khi kết thúc quá trình điều tra, nhận được hồ sơ vụ án của Cơ quan điều tra chuyển sang Viện kiểm sát, Kiểm sát viên phải nghiên cứu, đánh giá một cách chính xác, khách quan, toàn diện hồ sơ vụ án và Bản kết luận điều tra. Khi có đủ căn cứ thì ra Quyết định truy tố và tiến hành xây dựng Bản cáo trạng.

Trong quá trình xét xử, để thực hiện tốt vai trò thực hành quyền công tố, Kiểm sát viên phải nắm chắc hồ sơ, chứng cứ của vụ án; dự kiến và chuẩn bị những vấn đề cần xét hỏi, tranh luận; tích cực tranh luận với những người tham gia tố tụng tại phiên tòa để làm rõ tình tiết khách quan nhằm xét xử đúng người, đúng tội, tránh tình trạng án tại hồ sơ.

Trong quá trình thực hành chức năng, nhiệm vụ tố tụng, cần tiến hành nghiên cứu, tổng kết nhằm phát hiện các nguyên nhân và điều kiện của tội phạm, những bất cập của pháp luật, những sơ hở, thiếu sót trong thực hiện pháp luật... từ đó tham mưu, kiến nghị những giải pháp phòng, chống tội phạm nói chung, các tội về ma túy nói riêng trên địa bàn quận.

Bên cạnh đó, phải tiếp tục củng cố và kiện toàn công tác tổ chức, cán bộ, tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đề cao trách nhiệm cho mỗi cán bộ, kiểm sát viên. Đồng thời không ngừng quan tâm, củng cố trong sạch nội bộ cơ quan, đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, vi phạm... để nội bộ cơ quan kiểm sát luôn ổn định, lớn mạnh, đầy đủ bản lĩnh chính trị, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần kiên quyết đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Đối với Tòa án nhân dân: Chính quyền địa phương phải có những cơ chế đảm bảo cho Tòa án cấp huyện phát huy vị trí độc lập, tầm quan trọng, trách nhiệm trong việc bảo vệ công lý và bảo vệ công bằng xã hội. Khi xét xử phải đảm bảo chức năng xét xử theo đúng tinh thần cải cách tư pháp, không thực hiện chức năng điều tra tội phạm. Thẩm phán khi phán quyết phải nhận thức sự thật vụ án thông qua việc hỏi, tranh luận và đối đáp giữa các bên tại phiên tòa, phải dựa vào kết quả tranh luận, tài liệu chứng cứ tại phiên tòa để quyết định bản án khách quan và công minh. Việc áp dụng pháp luật đúng đắn trong công tác xét xử các vụ án phạm các tội về ma túy có ý nghĩa phòng ngừa to lớn. Tòa án phải xét xử đúng người, đúng tội và đúng pháp luật mới phát huy vai trò giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Đồng thời, tăng cường xét xử lưu động về tội này ở những xã là điểm nóng về ma túy để răn

đe, tuyên truyền và giáo dục pháp luật về tác hại của ma túy và tội phạm về chất ma túy.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và TAND Tối cao cần quan tâm bổ sung đầy đủ biên chế Thư ký và Thẩm phán cho Tòa án nhân dân quận Gò Vấp để đáp ứng kịp thời và có hiệu quả trong công tác phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm về các tội ma túy nói riêng trên địa bàn thành phố hiện nay.

Nâng cao hiệu quả của công tác thống kê, tổng kết, phân tích các vụ án đã xét xử. Trên cơ sở đó, rút ra những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm; phát hiện các phương thức, thủ đoạn phạm tội mới, làm cơ sở để đề xuất với các cơ quan chức năng các giải pháp phòng ngừa phù hợp, hiệu quả, các giải pháp nâng cao ý thức cảnh giác tội phạm về ma túy cho người dân.

3.3.6. Các giải pháp khắc phục nguyên nhân, điều kiện thuộc về chủ thể thực hiện hành vi phạm tội về ma túy

Ngoài môi trường sống của người phạm tội thì các yếu tố tiêu cực thuộc chủ thể hành vi phạm tội cũng là nguyên nhân và điều kiện của tội phạm nói chung và các tội về ma túy nói riêng. Gắn liền sự việc phạm tội của người phạm tội là cả một hệ thống các đặc điểm nhân thân có liên quan đến sự việc phạm tội như độ tuổi, nghề nghiệp, giới tính, trình độ học vấn, hoàn cảnh gia đình, tiền án, tiền sự, nhu cầu, sở thích... và những đặc điểm đó phần lớn được hình thành trước thời điểm thực hiện tội phạm, trong đó đặc biệt là các phẩm chất tiêu cực của cá nhân người phạm tội. Dựa trên hệ thống các đặc điểm nhân thân có liên quan đến người tội phạm, cần thực hiện các giải pháp sau để phòng, ngừa hiệu quả nguyên nhân, điều kiện của các tội về ma túy:

Thứ nhất, là nhóm biện pháp quản lý người phạm tội tiềm tàng. Khái niệm người phạm tội tiềm tàng dùng để chỉ chủ thể có điều kiện, khả năng thực hiện hành vi phạm tội. Từ các phân tích ở các Chương 1, Chương 2 cho thấy người thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy phạm tội trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh có đặc điểm chủ yếu là nam giới, trong độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi, không có nghề nghiệp ổn định, có trình độ học vấn thấp, các đối tượng

có tiền án, tiền sự và nghiện hút chích ma túy. Do đó mà trong công tác phòng ngừa các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, các cơ quan chức năng phải đặc biệt lưu ý đến các đối tượng có đặc điểm nhân thân như trên. Bởi vì đây là các đối tượng có nguy cơ phạm tội về ma túy cao nhất. Hiện tại ở trên địa bàn quận Gò Vấp có một số lượng không nhỏ những thanh niên nghiện ngập ma túy, không có việc làm ổn định, học sinh bỏ học và tụ tập bạn bè ăn chơi Đối với những đối tượng có nguy cơ phạm tội cao này, chính quyền địa phương cần có những biện pháp kiên quyết và triệt để như: Đối tượng nghiện ma túy nào đủ điều kiện thì lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc; thanh niên trong độ tuổi lao động mà chưa có việc làm thì Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ... liên hệ với các công ty có nhu cầu lao động trên địa bàn để giới thiệu họ làm việc; vận động học sinh bỏ học đi học lại hoặc học phổ cập ban đêm; đoàn thể từng địa phương có thể tổ chức những hội thi, hội thao văn nghệ hay thể dục thể thao để kêu gọi các bạn thanh niên tham gia và qua đó lồng ghép các chương trình truyền truyền pháp luật về phòng, chống ma túy.

Hai là, chặn đứng quá trình lặp lại của hành vi phạm tội, không để cho tội phạm được thực hiện nhiều lần. Như phân tích tại Chương 2, đối tượng phạm tội về ma túy thường là người có tiền án, tiền sự liên quan đến các tội ma túy, tỷ lệ tái phạm rất cao. Do đó, cần có sự giám sát, theo dõi lập hồ sơ quản lý, các biện pháp ngăn chặn đối với trường hợp này phải là phát hiện sớm, tố giác ngay, khởi tố và xử lý kịp thời. Chủ thể của những biện pháp đang nói ở đây cũng không thể chỉ là lực lượng chuyên trách, mà phải có sự tham gia tích cực, chủ động của mọi người. Bên cạnh những biện pháp như thanh tra, tuần tra, thì sự phát giác và tố giác của người dân vẫn luôn luôn giữ vai trò quan trọng. Ngoài biện chứng của vấn đề tội phạm và các quá trình kinh tế - xã hội, ở đây còn phải nhấn mạnh đến quy luật của sự phạm tội. Quy luật này thể hiện ở chỗ, tội phạm cố ý không tự dừng lại, tức là một lần phạm tội trót lọt, thì lại có lần hai, lần ba.

Thứ ba là phòng ngừa tái phạm. Là hệ thống các nhóm biện pháp khác nhau mà trước hết là nhóm biện pháp giám sát và trợ giúp tái hoà nhập cộng đồng do gia

đình, hàng xóm, tổ dân phố, chính quyền sở tại và các cơ quan chức năng phải quan tâm thực hiện. Qua khảo sát tỷ lệ bị cáo tái phạm lên đến 25,79%. Đây là một số liệu cần quan tâm và lưu ý trong công tác đấu tranh, phòng ngừa các tội về ma túy trên địa bàn.

Các nhóm biện pháp phòng ngừa tái phạm bao gồm:

- Phát hiện tội phạm: Nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, điều tra các tội về ma túy, nâng cao hiệu quả công tác trinh sát và công tác tiếp nhận xử lý tin báo, tố giác tội phạm.

- Xử lý kịp thời và công minh: Nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử các tội về ma túy; xử lý kịp thời, công minh các hành vi phạm. Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn. Quá trình tố tụng công minh, đúng quy định của pháp luật không chỉ tác động trực tiếp đến bản thân người phạm tội mà nó còn tác động và ảnh hưởng đến gia đình, bạn bè người phạm tội và cả xã hội. Những người tiến hành tố tụng phải thực sự chuẩn mực, thực hiện đúng các quy định của pháp luật, tạo uy tín, niềm tin trong nhân dân. Ở đây cần phát huy vai trò của Tòa án khi xét xử phải đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nghiêm khắc nhưng cũng phải mang tính nhân đạo theo đúng tinh thần của pháp luật, vừa trừng trị, răn đe vừa cảm hóa và giáo dục. Để làm được việc này thì người Thẩm phán phải được đào tạo giỏi về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có tư cách đạo đức tốt với phương châm “*phụng công thủ pháp, chí công vô tư*”.

- Cải tạo thích hợp và hiệu quả: Hoạt động cải tạo ở đây là nói đến tái hòa nhập cộng đồng của người phạm tội. Có thể nói quá trình tái hòa nhập cộng đồng giữ vai trò quan trọng và quyết định vấn đề tái phạm của người phạm tội. Quá trình này không chỉ được nhìn nhận sau khi bị án chấp hành xong hình phạt trở về địa phương mà còn được xem xét trong các quá trình tố tụng giải quyết vụ án hình sự và thi hành bản án hình sự. Khi truy tố, xét xử và thi hành án đối với người phạm tội, mục đích cuối cùng của các hoạt động đó là để người đó phải chịu sự trừng phạt của pháp luật và cảm hóa giáo dục người phạm tội. Nếu hoạt động tố tụng không

ng nghiêm minh, người phạm tội không nề phục thì công tác giáo dục và cảm hóa là không có tác dụng. Khi đó, người phạm tội sẽ không sợ sự trừng phạt của pháp luật và khi ở vào điều kiện, môi trường thuận lợi, họ sẽ tiếp tục tái phạm.

Khi bị án chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống, chính quyền địa phương cần có các biện pháp tái hòa nhập cộng đồng có hiệu quả. Công tác này đòi hỏi sự nỗ lực của các cấp, ban ngành và đoàn thể: Dạy văn hóa, hướng nghiệp, dạy nghề, giới thiệu việc làm để đảm bảo cuộc sống của bản thân và gia đình họ; cần xây dựng và hoàn thiện các trung tâm dạy nghề cho người tái hòa nhập cộng đồng; các biện pháp quản lý và giám sát các đối tượng này cũng cần được sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, các trung tâm dạy nghề và chính quyền địa phương để hoạt động quản lý và giám sát có hiệu quả.

Tiểu kết Chương 3

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu các nguyên nhân và điều kiện cụ thể của các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn năm 2013 đến năm 2017 ở chương 2 cùng với những dự báo về tình hình các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp trong thời gian tới, tác giả đã trình bày các nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác của hoạt động phòng, ngừa các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, điển hình như: giải pháp phòng, ngừa từ phương diện kinh tế-xã hội, giải pháp phòng, ngừa trên phương diện giáo dục, giải pháp phòng ngừa trên phương diện văn hóa....

Các giải pháp chủ yếu hướng vào việc tác động để lành mạnh hóa các môi trường gia đình, nhà trường và xã hội để hạn chế những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực là nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, phát triển kinh tế địa phương gắn với việc nâng cao ý thức của người dân trong việc tuân thủ pháp luật, có ý thức giữ gìn những giá trị đạo đức truyền thống. Lực lượng thực thi các biện pháp phòng ngừa tội phạm về ma túy không thể chỉ là lực lượng chuyên trách như Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Cơ quan Thi hành án hình sự mà nó còn đòi hỏi sự chung tay của toàn xã hội. Gia đình, nhà trường, các đoàn thể và chính bản thân người phạm tội phải chủ động phòng ngừa.

KẾT LUẬN

Trong giai đoạn 2013-2017, các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh có những diễn biến rất phức tạp. Mặc dù các cấp ủy đảng, chính quyền, ban ngành, đoàn thể và công dân đã có nhiều cố gắng nhưng kết quả phòng, chống vẫn còn hạn chế, số vụ phạm các tội về ma túy vẫn chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tội phạm, tỷ lệ điều tra khám phá án còn thấp, việc nhận thức về các nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy chưa cao, dẫn đến việc phòng, chống chưa đạt hiệu quả như mong muốn, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Chính vì vậy, việc thực hiện công trình nghiên cứu chuyên sâu về nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy để trên cơ sở đó đưa ra các dự báo và các giải pháp phòng ngừa các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh là việc làm rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành tội phạm học, kết quả của các công trình nghiên cứu có sẵn, kết hợp với việc nghiên cứu thực tiễn, phân tích, đánh giá các số liệu tổng hợp của cơ quan Công an, các bản án xét xử sơ thẩm các tội về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, trong giai đoạn 2013 – 2015, luận văn “Nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội về ma túy tại địa bàn quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh” đã đi sâu vào nghiên cứu các vấn đề sau đây:

Thứ nhất: luận văn đã phân tích, hệ thống hóa những vấn đề lý luận về khái niệm, ý nghĩa, phân loại, cơ chế tác động của các nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy; mối quan hệ giữa nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy với tình hình các tội về ma túy, với nhân thân người phạm và với phòng ngừa các tội về ma túy.

Thứ hai: đánh giá thực trạng nhận thức về nguyên nhân và điều kiện của các tội về ma túy và làm sáng tỏ những nguyên nhân, điều kiện chủ yếu, cơ bản, có tác động trực tiếp đến tình hình các tội về ma túy trên địa bàn quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2013 – 2017. Qua nghiên cứu 200 bản án xét xử hình sự sơ thẩm các tội về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp trong giai đoạn

2013-2017, tác giả nhận thấy có 2 nhóm nguyên nhân và điều kiện có tác động tiêu cực trực tiếp đến tình hình các tội về ma túy, đó là: nguyên nhân và điều kiện thuộc môi trường bên ngoài; nguyên nhân và điều kiện thuộc về chủ thể thực hiện hành vi phạm tội.

Thứ ba: trên cơ sở kết quả nghiên cứu các nguyên nhân và điều kiện cụ thể của các tội về ma túy; hiệu quả của công tác phòng, chống tội phạm nói chung và các tội về ma túy nói riêng trong giai đoạn 2013 - 2017, kết hợp việc nắm bắt tình hình phát triển kinh tế- xã hội; các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tội phạm trên địa bàn nghiên cứu, tác giả đưa ra những dự báo về tình hình các tội về ma túy trên địa bàn trong thời gian tới, đồng thời đề xuất 6 giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác phòng trên địa bàn quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

Luận văn đã được tác giả nghiên cứu một cách nghiêm túc trên cơ sở lý luận, kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn từ quá trình học tập cũng như làm việc. Đặc biệt là sự hỗ trợ, giúp đỡ tận tình của giảng viên hướng dẫn PGS.TS Nguyễn Thị Phương Hoa và các giảng viên của Học viện khoa học xã hội, bạn bè, đồng nghiệp... Tuy nhiên với khả năng và kinh nghiệm nghiên cứu của bản thân còn hạn chế nên quá trình thực hiện và hoàn thành luận văn không tránh khỏi những khiếm khuyết, hạn chế nhất định. Rất mong nhận được sự góp ý của các nhà khoa học, quý thầy cô, bạn bè, đồng nghiệp và những người quan tâm để luận văn được hoàn thiện hơn.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2008) *Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 26/3/2008 về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.*
2. Bộ Chính trị (2010) *Chỉ thị số 48/CT-TW ngày 22/10/2010 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.*
3. Bộ Chính trị (2005) *Nghị quyết số 49/NQ/TW, ngày 02/6/2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.*
4. BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP (2017), *Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT– BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương “các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999.*
5. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh (2016) *Báo cáo tổng kết năm 2016.*
6. Chính phủ (2003) *Nghị định 05/2003/NĐ-CP ngày 21/01/2003 về hợp tác quốc tế trong phòng, chống ma túy.*
7. Chính phủ (2009) *Nghị định 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy.*
8. Chính phủ (2003) *Nghị định 133/2003/NĐ-CP ngày 06/11/2003, bổ sung một số chất vào danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định 67/2001/NĐ-CP ngày 01/10/2001 của Chính phủ.*
9. Chính phủ (1998) *Nghị quyết 06/1998/CP ngày 15/8/1998 về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy.*
10. Trần Dân (2010) *Hoạt động phòng, chống tội phạm ma túy tại các cơ sở kinh doanh nhạy cảm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh - Thực trạng và giải pháp, Đề tài khoa học cấp bộ Trường Cao đẳng CSND II.*
11. Đoàn Thị Ngọc Hà (2007) *Đấu tranh phòng, chống tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, luận văn thạc sĩ, Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.*

12. Đặng Thị Huệ (2013) *Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh*, luận văn thạc sĩ, Học viện khoa học xã hội.
13. Dương Tuyết Miên (2013) *Tội phạm học đại cương*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
14. Đinh Văn Quế (2006) *Bình luận khoa học hình sự phần các tội phạm về ma túy trong Bộ luật hình sự năm 1999*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
15. Nguyễn Thị Quế (2014) *Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa*”, luận văn thạc sĩ, Học viện khoa học xã hội.
16. Quốc hội (1985) *Bộ luật hình sự nước CHXHCN Việt Nam năm 1985*.
17. Quốc hội (1999) *Bộ luật hình sự nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1999*.
18. Quốc hội (2000) *Luật phòng, chống ma túy*.
19. Quốc hội (2008) *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy*.
20. Quốc hội (2009) *Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1999*.
21. Sở Lao động Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh (2017), *Báo cáo tổng kết năm 2016*.
22. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (2009) *Chương trình hành động số 49/CTr/TU ngày 08/4/2009 về thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 26/3/2008 của Bộ chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới*.
23. Phạm Văn Tĩnh (2007) *Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
24. Phạm Văn Tĩnh (2008) “Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay - mô hình lý luận”, Tạp chí *Nhà nước và pháp luật*, số 6, tr. 8.

25. Phạm Văn Tĩnh (2014) “Phòng ngừa tội phạm và chiến lược phòng ngừa tội phạm”, Tạp chí *Nhà nước và Pháp luật*, số 10, tr. 9.

26. Phạm Văn Tĩnh (2014) *Tập bài giảng Những vấn đề lý luận cơ bản của tội phạm học*, Học viện khoa học xã hội - Viện hàn lâm KHXH Việt Nam.

27. Phạm Văn Tĩnh (2015) *Tập bài giảng Những vấn đề lý luận cơ bản của tội phạm học*, Học viện khoa học xã hội.

28. Phạm Văn Tĩnh (1994) “Tình trạng người phạm tội ở nước ta hiện nay và vấn đề tuyên truyền giáo dục pháp luật”, Tạp chí *Công an Nhân dân*, số 10, tr. 7.

29. Phạm Văn Tĩnh, Đào Bá Sơn (2010) *Đấu tranh với tình hình tội phạm chống người thi hành công vụ ở nước ta hiện nay*, Nxb Công an nhân dân.

30. Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (2013-2017), *Bản án hình sự sơ thẩm các tội phạm mua bán trái phép chất ma túy từ năm 2013 đến năm 2017*.

31. Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (2015, 2016, 2017), *thống kê số liệu xét xử*.

32. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2013) *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Hồng Đức, Hội Luật gia Việt Nam.

33. Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (2013-2017) *Báo cáo tổng kết năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017*.

34. Đào Trí Úc, Võ Khánh Vinh, Trần Văn Độ, Trần Đình Nhã, Nguyễn Ngọc Hòa, Đặng Quang Phương, Ngô Ngọc Thủy, Phạm Văn Tĩnh (1994) *Tội phạm học, Luật Hình sự và Luật Tố tụng Hình sự Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

35. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2014) *Công văn 4926/CV-UBND ngày 26/9/2014 về đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*.

36. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2014) *Công văn 7514/CV-UBND ngày 10/10/2014 về đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn*.

37. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2005) *Kế hoạch 6572/KH-UBND ngày 24/5/2005 về giải quyết tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành tốt thời gian áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện.*

38. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2012) *Kế hoạch 3937/KH-UBND ngày 09/8/2012 về tổ chức thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy đến năm 2020 và định hướng 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.*

39. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2005) *Kế hoạch triển khai chương trình mục tiêu quốc gia, phòng, chống ma túy đến năm 2010 của Chính phủ.*

40. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2012-2016) *Báo cáo tổng kết năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016.*

41. Viện nghiên cứu Nhà nước và pháp luật (1994) *Tội phạm học, Luật hình sự và Luật Tổ tụng hình sự Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

42. Viện nghiên cứu Nhà nước và pháp luật (2000) *Tội phạm học Việt Nam một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

43. Võ Khánh Vinh (2009) *Giáo trình Luật hình sự Việt nam (phần chung)* Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

44. Võ Khánh Vinh (2011) *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

45. Nguyễn Xuân Yêm (2001) *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Phần Bảng biểu

Bảng 1.1. Thống kê số vụ án Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã xét xử từ 2015 – 2017.

STT	Tội danh	Tổng số vụ xảy ra		
		2015	2016	2017
1	Trộm cắp tài sản	90	93	110
2	Các tội về ma túy	96	99	91
3	Cướp giật tài sản	35	33	50
4	Lừa đảo chiếm đoạt tài sản	22	6	27
5	Đánh bạc	17	20	10
6	Cướp tài sản	35	13	23
7	Cố ý gây thương tích	10	22	27
8	Khác	15	17	14
9	Tổng cộng	320	303	352

[Nguồn: Báo cáo tổng kết năm 2015-2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp]

Bảng 2.1. Hoàn cảnh gia đình của người vị thành niên phạm các tội về ma túy.

Số người phạm tội	Hoàn cảnh gia đình							
	Kinh tế khó khăn	Thiếu sự quan tâm, chăm sóc	Cha mẹ ly thân, ly hôn	Có người thân phạm tội	Không hạnh phúc	Bạo hành	Được quá nuông chiều	Mồ côi
39	25	21	18	15	9	9	6	3
Tỷ lệ %	64,1	53,84	46,15	38,46	20,51	23,08	15,38	12,82

[Nguồn: Số liệu thống kê từ 200 bản án về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp giai đoạn 2013– 2017]

Bảng 2.2. Cơ cấu về trình độ học vấn của người phạm các tội về ma túy.

Số vụ án	Số người phạm tội	Trình độ học vấn						
		Không biết chữ	Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông	Trung cấp nghề	Cao đẳng	Đại học và trên đại học
200	252	10	78	103	50	11	00	00
Tỷ lệ %		3,96	30,95	40,87	19,84	4,36	00	00

[Nguồn: Số liệu thống kê từ 200 bản án về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, giai đoạn 2013 – 2017]

Bảng 2.3. Cơ cấu về giới tính, và nghề nghiệp của người phạm các tội về ma túy.

Số vụ án	Số người phạm tội	Giới tính		Nghề nghiệp		
		Nam	Nữ	Ổn định	Không ổn định	Thất nghiệp
200	252	234	18	21	104	127
Tỷ lệ %		92,86	7,14	8,33	41,26	50,39

[Nguồn: Số liệu thống kê từ 200 bản án về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp giai đoạn 2013 – 2017]

Bảng 2.4. Cơ cấu về độ tuổi của người phạm các tội về ma túy.

Số vụ án	Số người phạm tội	Độ tuổi		
		Dưới 18 tuổi	Từ 18 đến 30	Trên 30
200	252	38	154	60
Tỷ lệ %		15,07	61,11	23,8

[Nguồn: Số liệu thống kê từ 200 bản án về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp giai đoạn 2013 – 2017]

Bảng 2.5. Cơ cấu về tái phạm, tái phạm hiểm của người phạm các tội về ma túy.

Số vụ án	Số người phạm tội	Tái phạm	Vi phạm lần đầu
200	252	65	187
Tỷ lệ %		25,79	74,21

[Nguồn: Số liệu thống kê từ 200 bản án về ma túy của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp giai đoạn 2013 – 2017]